



Chicken Soup for the Soul[®]
Jack Canfield & Mark Victor Hansen

Hạt giống tâm hồn

Dành cho
**SINH VIÊN
HỌC SINH**



First News[®]



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP TP. HỒ CHÍ MINH



Hạt giống tâm hồn dành cho học sinh sinh viên

Jack Canfield & Mark Victor Hansen

Chia sẻ ebook: <http://downloadsach.com>

Follow us on Facebook: <https://facebook.com/caphebuoitoi>

Table of Contents

[LỜI GIỚI THIỆU](#)

[Nhận thức cuộc sống](#)

[Bạn chung phòng](#)

[Biết chọn van để đóng](#)

[Đừng lãng quên quá khứ!](#)

[Một lời nhắn gửi](#)

[Tình yêu thương – chìa khóa mở cửa trái tim](#)

[Niềm vui nho nhỏ](#)

[Lời buộc tội](#)

[Cậu bé ngồi dưới gốc cây](#)

[Về nhà](#)

[Tiếng dương cầm gửi lại](#)

[Tiền và hoa hồng](#)

[Học từ thất bại](#)

[Chiếc nhẫn của chị Eileen](#)

[Hoàn lương](#)

[Khả năng thứ hai](#)

[Vẫn còn hy vọng](#)

[Hãy bắt đầu ngay từ khi khởi sự](#)

[Niềm tin cuộc sống](#)

[Cởi bỏ chiếc áo giáp của bạn](#)

[Phép màu ở quảng trường Times](#)

[Khi ước mơ đủ lớn...](#)

[Khi niềm tin được đặt đúng chỗ](#)

[Làm chủ cuộc đời](#)

[Kinh nghiệm người đi trước](#)

[Lời hứa với bản thân](#)

[Trường học danh tiếng](#)

[Hái những vì sao](#)

[Đường đến vinh quang](#)

[Vun đắp cho những ước mơ](#)

LỜI GIỚI THIỆU

Từ khi ra đời, những tập sách ***Hạt giống tâm hồn*** của First News đã được sự đón nhận và chia sẻ của đông đảo bạn đọc Việt Nam. Chúng tôi rất vui khi được đồng hành cùng các bạn bằng những câu chuyện bình dị, những trải nghiệm sâu sắc về nhiều mặt của cuộc sống.

Cuộc sống chúng ta luôn là sự tiếp nối của những niềm vui, nỗi buồn và niềm hy vọng. Ai trong chúng ta cũng đều mơ ước một ngày mai tươi đẹp - dù giản dị hay phi thường. Đó có thể là ước mơ của một cô bé mồ côi mong có ngày được chăm sóc trong vòng tay yêu thương của cha mẹ, là khát khao được bước đi bình thường của một cậu bé tật nguyền, là hy vọng được thấy lại ánh sáng của một người không còn nhìn thấy được. Đó có thể là ước mơ tìm được một tình yêu đẹp và có một cuộc sống yên vui hạnh phúc, hoặc có thể là những ước mơ chinh phục, vượt qua những thử thách, vươn lên khẳng định mình và trở thành những gì mà mình từng ao ước. Những ước mơ đáng quý, đáng trân trọng đó luôn là niềm hy vọng, là nguồn động lực và niềm tin lớn nhất để mỗi người sống và hướng đến ngày mai.

Nhưng con đường đi đến ước mơ thường không bằng phẳng. Bao khó khăn, trở ngại và cả bất hạnh có thể xảy ra vào những lúc không mong chờ nhất, như để thử thách lòng dũng cảm của con người. Có thể đó là những trở ngại nhỏ ta vấp phải vào một thời điểm nào đó trước khi tự đứng thẳng trên đôi chân của mình. Có thể nó như những đám mây đen kịt báo hiệu cơn dông, khiến ngay cả những tâm hồn dũng cảm nhất cũng phải tìm kiếm sự chở che, nâng đỡ. Cũng có thể do hoàn cảnh khách quan hay là những “ngục tù tinh thần” mà chính ta tự đưa mình vào... khiến ta tổn thương, mất niềm tin, và có lúc tưởng như không còn nghị lực để vượt qua. Trước những khó khăn thử thách ấy, mỗi người sẽ tự chọn cho mình một cách đón nhận khác nhau để có một hướng đi riêng. Có người phó thác cho số phận, có người trốn chạy, có người tự thay đổi để thích nghi với hoàn cảnh mới, cũng có người chỉ biết tự thương thân trách phận để rồi ngã gục trong giông tố cuộc đời...

Thế nhưng, bất kể là ai, sâu thẳm trong tâm hồn mỗi chúng ta đều tồn tại một khát vọng mãnh liệt, đó là khát vọng sống – và luôn được là chính mình. Chính khát vọng ấy đã khiến bao trái tim trần trở, thao thức tìm cho mình một cách nghĩ, một hướng đi để theo đuổi những hoài bão, những ước mơ và để tìm ra ý nghĩa đích thực của cuộc sống.

Hạt Giống Tâm Hồn dành cho Sinh Viên Học Sinh là tập sách đặc biệt dành cho các bạn lứa tuổi bắt đầu bước vào cuộc sống. Đó là lứa tuổi với bao hoài bão thật đẹp, đầy nhiệt huyết của tuổi trẻ trước những điều mới mẻ của cuộc sống. Và đây cũng là giai đoạn rộng mở với rất nhiều ngã rẽ và khó khăn cần vượt qua để có thể thực hiện được những ước mơ của mình.

Chúng tôi mong rằng những câu chuyện bình dị trong tập sách này sẽ là nguồn động viên tinh thần cho các bạn trẻ, các bạn sinh viên học sinh vươn lên trong cuộc sống của mình. Hy vọng nó sẽ mang đến cho các bạn thêm niềm lạc quan, nghị lực, niềm tin và cảm

hứng để luôn tìm thấy niềm vui trong học tập, công việc, cuộc sống và giúp các bạn sức mạnh để thành công.

- First News

Nhận thức cuộc sống

Sống có nghĩa là đối mặt với cuộc đời 24 giờ/ngày, 365 ngày/năm. Vậy, trong con mắt của mỗi chúng ta, “cuộc đời” trước mặt có hình dạng như thế nào? Tròn hay méo, nhẵn nhụi hay sần sùi, ngời sáng hay âm u, tăm tối?

Bạn là người lạc quan, luôn nhìn đời qua lăng kính màu hồng hay là một kẻ suốt ngày vùi mình trong những suy nghĩ tiêu cực? Bạn là người luôn thận trọng trước mọi thử thách hay một kẻ đa nghi? Đã bao giờ bạn nhận thấy sự tương tác qua lại giữa thử thách và thành quả?

Không ít người trong số chúng ta thường oán trách cuộc sống, ta thán rằng cuộc đời sao thật bất công, tàn nhẫn, vui ít buồn nhiều. Những lúc ấy, mong bạn hãy nhớ đến bài học “bỉ cực thái lai” của cuộc đời, rằng trong đắng cay có ngọt bùi, sau giọt nước mắt có nụ cười của niềm tin yêu, hy vọng.

Cuộc sống muôn đời vẫn thế, không toàn màu xám cũng không chỉ có màu hồng, mà là một bức tranh xen kẽ, hài hòa giữa những tông màu tối sáng. Chúng ta yêu cuộc sống, hăm hở bước đi, hưởng thụ bao ngày tươi đẹp nhưng cũng đừng quên những chông gai, thử thách đang chực chờ phía trước.

Điều quan trọng là, chúng ta sẽ không ngấm cuộc đời trong ánh nắng ban mai tươi sáng, cũng chẳng nhìn nó trong cảnh chiều tà ảm đạm, mà dưới một nhận thức đầy thực tế và tích cực. Ngày nhỏ, khi nước mắt lưng tròng vì bị cha mẹ, thầy cô quở phạt, chúng ta đã học bài học đầu tiên để phân biệt đúng sai. Yêu cuộc sống, chúng ta phải học để sinh tồn, để biết trân trọng những gì đáng trân trọng, để nhận biết, để tiếp nhận thực tế với cả thất bại lẫn thành công, cả niềm vui lẫn nỗi đau buồn...

Bạn chung phòng

“Tài sản quý giá nhất mà mỗi chúng ta đều có cho riêng mình, đó là những người bạn.”

- Khuyết danh

Từ thuở lọt lòng đến nay, tôi chưa bao giờ dám nhận mình là người sạch sẽ, ngăn nắp. Tôi đặt ra một chân lý bất di bất dịch “bừa bãi là biểu hiện của một thiên tài” để biện hộ cho lối sống tự do, vô kỷ luật của mình. Đến khi trở thành một sinh viên lên thành phố trọ học, phải sống chung phòng với một người bạn, tôi vẫn giữ cái “nguyên tắc” sống bê bối, bừa bộn đó. Tôi cũng chẳng hiểu cơ duyên nào đã đưa đẩy tôi gặp một người bạn cùng phòng có tính cách hoàn toàn trái ngược với mình như thế. Kim, cô bạn chung phòng với tôi, quả là một người vô cùng ngăn nắp. Mọi thứ đều được cô ấy sắp xếp ngay ngắn và đặt đúng vị trí của nó. Cô ấy dán nhãn cho những đồ vật của mình, và mua cả một cái ống đựng bút nhỏ nhắn, xinh xắn về cũng chỉ để... đựng bút. Trong khi đó, tôi cũng có một cái như thế và không biết từ bao giờ nó đã bị biến thành một nơi để tôi tống vào đó tất cả những thứ lặt vặt, linh tinh như đồng xu, những mẫu giấy vụn... Nếu bắt gặp một cây bút cắm trong đó thì tôi sẽ “hồn nhiên” nghĩ rằng nó đã tự tìm đường chui vào chứ chắc chắn không phải do tôi đặt vào.

Trong khi Kim ngày càng trở nên ngăn nắp hơn thì tôi chỉ toàn làm những điều ngược lại. Cả hai đứa đều đã chán nhau đến tận mang tai nên thường tìm cách châm chọc đối phương. Nếu cô ấy luôn than phiền về đồng áo quần lộn xộn và dơ bẩn của tôi thì tôi lại khó chịu ra mặt và không ngừng châm chích rằng “mùi thuốc sát trùng” trên người cô ấy luôn làm tôi muốn bệnh. Tôi nhớ có lần, Kim vừa chun mũi vừa tống toàn bộ những giỏ hoa khô mốc meo của tôi vào sọt rác, cứ như thể chúng mang vi trùng truyền bệnh sốt rét da vàng vậy. Để trả đũa, tôi cố tình vất bừa một vài cuốn sách cũ của mình lên cái bàn không một hạt bụi của cô ấy...

Tình trạng căng thẳng và “chiến tranh lạnh” giữa tôi và cô ấy cứ kéo dài cho đến một buổi tối nọ, khi Kim vào phòng và mặt cô ấy đỏ bừng lên giận dữ khi nhìn thấy một chiếc giày còn lấm bùn của tôi đã tự tìm đường đến nằm gọn dưới gầm giường của cô ấy (thật không thể nào giải thích nổi!). Tôi cũng chẳng hiểu tại sao một chuyện cón con như thế mà lại khiến Kim tức tối đến vậy. Cô ấy cầm nó lên, ném thật mạnh sang phía giường của tôi. Không may, cú ném quá mạnh đã làm rơi chiếc đèn ngủ của tôi xuống đất, vỡ tan tành. Những mảnh thủy tinh văng tung tóe khắp sàn nhà và phủ đầy lên mấy đôi bít tất mà tôi định lát nữa sẽ treo lên giá cho gọn gàng. Tôi liền tiết nhảy bật ra khỏi giường và bắt đầu mắng như tát nước vào mặt cô ấy. Tôi bêu rếu cô ấy là người lạnh lùng, xấc láo và thô lỗ. Cô ấy cũng chẳng chịu thua, vừa hùng hổ kết tội tôi vừa kể lể đủ mọi thói hư tật xấu của tôi. Màn khẩu chiến của chúng tôi kết thúc bằng việc cả hai cùng xô đẩy nhau nhằm tống đối phương ra khỏi phòng để giành phần đóng sập cửa vào mặt của người còn lại.

Tôi tin chắc rằng việc cùng sống trong một phòng của chúng tôi sẽ không thể kéo dài thêm dù chỉ một đêm nữa thôi nếu như không có cuộc điện thoại đó. Trời càng về khuya thì bầu không khí trong phòng càng trở nên ngột ngạt. Chúng tôi ngồi đó, mỗi người một giường với những lời rửa thề trong bụng dù không ai nói với ai lời nào. Đột nhiên, chiếc điện thoại di động của Kim đổ chuông. Cô ấy vội vàng đứng dậy và cầm máy nghe. Nhìn vẻ mặt căng thẳng, thoáng chút bối rối của cô ấy, tôi nghĩ ngay đến chuyện gì đó không hay đã xảy ra với Kim. Lúc trước, tôi có nghe Kim tâm sự rằng cô và bạn trai dạo gần đây thường xuyên cãi vã vì những chuyện rất vặt vãnh. Qua cuộc nói chuyện điện thoại của Kim, tôi nhận thấy giữa họ đã có mâu thuẫn nghiêm trọng, và cũng không loại trừ khả năng anh chàng kia đã nói lời chia tay với Kim. Không biết tôi đoán có đúng không, chỉ thấy Kim tắt máy điện thoại rất cương quyết, nhưng sau đó lại vùi mình trong chăn khóc nức nở. Vì tự ái, tôi không buồn hỏi nhưng thật lòng tôi cũng thấy thương cho cô ấy và không muốn bỏ mặc Kim lúc này. Rồi tôi chợt nảy ra một ý định. Một cách chậm rãi, tôi bắt tay vào dọn dẹp, bắt đầu từ một nửa bên phía giường của mình. Tôi sắp xếp lại tủ sách chung của hai đứa cho gọn gàng, rồi thu nhặt số quần áo và bút tất đang nằm vương vãi khắp nơi. Sau đó, tôi trải lại mền gối cho ngay ngắn, chùi chu rồi quét dọn các mảnh vỡ trên sàn nhà (nhưng quyết không đụng tới các học tử, việc gì cũng phải có giới hạn của nó mà!)... Tôi làm việc chuyên tâm đến nỗi Kim đã chui ra khỏi chăn từ lúc nào tôi cũng không biết. Cô ấy ngẩn người đứng nhìn tôi, quan sát mọi cử động của tôi với vẻ mặt ngạc nhiên hết sức. Dọn dẹp xong, tôi phúi tay tỏ ý mãn nguyện và lặng lẽ đến ngồi trên mép giường của cô ấy mà chẳng nói câu nào. Có lẽ vì tôi cũng chẳng biết nên nói những gì vào lúc này. Bàn tay cô ấy chợt nắm lấy tay tôi thật chặt. Tôi cảm thấy một sự ấm áp dễ chịu lan tỏa trong tim mình. Kim nhoẻn miệng cười thật tươi với tôi và nói: “Cảm ơn cậu!”. Vậy là tôi và Kim lại tiếp tục làm bạn chung phòng không chỉ vài ngày mà suốt hai năm trời. Tuy không phải lúc nào chúng tôi cũng nhìn thẳng vào mắt nhau hay tỏ ra thật thân thiết nhưng cả hai đều đã biết cách cư xử như thế nào để cùng nhau chung sống thuận hòa.

- Đan Châu dịch

Theo Learning How to Be Roommates

Biết chọn van để đóng

Bố tôi tuy chẳng được học hành đến nơi đến chốn nhưng đối với tôi, trí tuệ của ông còn thông thái hơn rất nhiều so với một số người có bằng cấp “sang trọng” khác. Một ngày trước khi tôi xa nhà lên thành phố học đại học, bố đã kể cho tôi nghe một câu chuyện. Và đó chính là bằng chứng xác thực cho lời tuyên bố trên của tôi.

Có một người làm nghề sửa nôi hơi. Một hôm, ông ta được thuê đến để sửa hệ thống nôi hơi cho một con tàu chạy bằng hơi nước đang bị trục trặc. Sau một hồi lắng nghe người kỹ sư phụ trách kỹ thuật của con tàu trình bày về những biểu hiện hỏng hóc và hỏi thêm một số vấn đề, người thợ đi đến phòng điều khiển nôi hơi. Ông ta chăm chú quan sát hệ thống đường ống dẫn của nôi hơi. Rồi sau đó dùng tay áp sát để lắng nghe sự chuyển động của nó cũng như tiếng rít của hơi khi được giải phóng ra khỏi những đường ống dẫn đang nằm chằng chịt, chồng chéo lên nhau tựa một mê cung thu nhỏ. Vài phút sau, ông ta lại tiếp tục dùng tay sờ nắn một vài ống dẫn. Đột nhiên, ông ta đắc chí cười to một tiếng rồi rút ra một cây búa nhỏ từ bộ quần áo lao động đang mặc trên người và gõ đúng một cái vào một cái van màu đỏ. Ngay lập tức, cả hệ thống nôi hơi hoạt động bình thường trở lại và người thợ trở về nhà của mình. Hôm sau, ông chủ tàu nhận được một hóa đơn thanh toán trị giá 1.000 đô la từ người thợ sửa nôi hơi. Không thể chấp nhận một cái giá quá cao như thế, người chủ tàu đã tìm gặp người thợ và phân nản: “Tại sao ông chỉ mất vốn vẹn có 15 phút trong phòng kỹ thuật mà lại tính một cái giá trên trời như vậy?”. Người thợ cười bảo: “Tôi chỉ lấy thù lao đúng với công sức mà mình đã bỏ ra thôi”. Người chủ tàu yêu cầu ông ta phải liệt kê đầy đủ các khoản chi phí đã sửa chữa. Ngày hôm sau, một hoá đơn khác được gửi đến và bên trong ghi rằng:

Tiền đóng van: 50 xu

Tiền tìm ra đúng van để đóng: 999 đô 50 xu

Tổng cộng: 1.000 đô la

Kể xong, bố nhìn thẳng vào tôi và nói: “Tony này, học hành để có được bằng này bằng nọ cũng là một điều cần thiết, nhưng có một thứ còn quan trọng hơn rất nhiều, đó là những kiến thức mà con thật sự thu nhận được trong suốt thời gian ngồi trên ghế nhà trường. Con cần phải biết nhận ra điều này, bởi đó là “cái van” rất quan trọng cho tương lai của con!”.

- Đan Châu dịch

Theo *Knowing Where to Tap*

Đừng lãng quên quá khứ!

“Tương lai của bạn tươi sáng hay u tối, kỳ vĩ hay bình thường đều do hiện tại của bạn quyết định.” - Saint-Exupéry.

Năm nay, trong thời khóa biểu của chúng tôi có thêm môn triết học mà giáo viên đứng lớp là một thầy giáo có vẻ ngoài rất lập dị. Thầy luôn mặc chiếc áo khoác ngoài bằng vải len sù sì bạc thếp và cũ đến mức có thể rách toạc vào bất cứ lúc nào. Cặp mắt kiếng to dùng trề xuống nằm chông chênh trên đầu chóp mũi càng làm tăng thêm vẻ ngoài lùm thuộm, kỳ dị không giống ai của thầy. Trong các buổi dạy của mình, thầy luôn áp dụng cùng một phương pháp “giống với cách dạy của các vị triết gia” - như lời thầy nói - nghĩa là bao giờ thầy cũng kết thúc tiết học bằng việc đưa ra một đề tài thảo luận mang tính huyền bí có liên quan đến sự sống của loài người như “Đâu là ý nghĩa của cuộc sống?” hoặc “Không khí sinh ra từ đâu?”. Thường thì những cuộc thảo luận với những lời gợi mở như thế sẽ kết thúc mà chẳng đi đến đâu. Nhưng cũng có đôi lần, những câu hỏi thầy đặt ra lại như mũi tên bắn trúng đích, tạo nên sự lắng đọng sâu sắc trong mỗi chúng tôi. Hôm đó, thầy mở đầu buổi thảo luận bằng một lời chỉ dẫn:

- Để trả lời cho các câu hỏi của tôi, đề nghị các bạn hãy đưa tay lên.

Và thầy tiếp tục với việc đặt ra hàng loạt các câu hỏi.

- Bao nhiêu người trong số các bạn có thể kể cho tôi nghe đôi điều về bố mẹ của mình?

Tất cả chúng tôi đều mạnh dạn giơ tay.

- Bao nhiêu người trong số các bạn có thể kể cho tôi nghe đôi điều về ông bà mình?

Chỉ có 3/4 số cánh tay giơ lên để trả lời cho câu hỏi này.

- Vậy có bao nhiêu người trong số các bạn có thể kể cho tôi nghe đôi điều về ông bà cố của mình?

Và lần này chỉ có 2 trong số 60 sinh viên đang hiện diện giơ tay.

Dường như thấy kết quả thu được như vậy là đã đủ để đưa ra lời nhận định nên thầy không hỏi gì thêm. Sau một hồi lướt qua từng gương mặt các sinh viên trong lớp, thầy cất giọng:

- Các bạn hãy nghĩ thử xem. Chỉ cách có ba thế hệ thôi mà kết quả là rất hiếm người trong số chúng ta có thể biết được ông cố, bà cố của mình là người như thế nào. Tuy các bạn có thể bảo rằng mình cũng biết về họ qua những tấm hình cũ kỹ, rách nát được nhét đâu đó

trong hộp xì gà lâu ngày không dùng đến nay đã bắt đầu hôi mùi mốc, hay đã từng nghe câu chuyện rằng ngày xưa, các cụ đã phải ngày ngày lội bộ hơn mười cây số để đến trường trên đôi chân trần... Nhưng liệu chúng ta có biết họ đã sống như thế nào, đã từng mơ ước điều gì và sợ hãi những gì? Các bạn có thấy không, chỉ trong vòng ba thế hệ mà tất cả những gì thuộc về tổ tiên của chúng ta đều bị thờ ơ và quên lãng.

Các bạn hãy tưởng tượng mai đây, khi ba thế hệ nữa lại tiếp tục trôi qua, tất cả chúng ta chẳng ai còn sống. Và ngồi trong giảng đường này là lớp cháu chắt của các bạn . Vậy, nếu được hỏi cùng một câu hỏi như trên, chúng sẽ nói gì về các bạn đây? Hay chỉ là sự im lặng bởi lãng quên?

Các bạn có muốn điều đó xảy ra không? Mai này, khi ra đi, các bạn mong muốn để lại cho con cháu những gì? Quyền lựa chọn thuộc về các bạn... Và bây giờ, lớp học giải tán.

Năm phút đồng hồ trôi qua mà vẫn chưa một ai đứng dậy ra về.

- Đan Châu dịch

Theo Your Legacy

Một lời nhắn gửi

“Để có niềm vui, phải biết chia sẻ. Hạnh phúc sinh ra từ hai điều đó.”

- Lord Byron

Suốt ba năm trung học, tôi chưa bao giờ vắng mặt trong những buổi sinh hoạt dành riêng cho các nữ sinh do nhà trường tổ chức. Bởi đó là nơi để chúng tôi có thể thảo luận và tâm sự những vấn đề của cuộc sống như chuyện học hành, gia đình, bạn bè, tình yêu và cả những điều rất riêng tư, thầm kín của con gái. Tối hôm nay, tôi cũng vừa mới rời buổi sinh hoạt trở về nhà. Nằm xuống giường, tôi nghĩ về bao điều thú vị mà mình vừa học hỏi và khám phá từ những người bạn cùng trang lứa. Tôi đã nhận được rất nhiều thư và những tờ giấy nhỏ từ các bạn. Đó là những thắc mắc, những lời tâm sự mà chúng tôi thường gửi cho nhau sau mỗi buổi sinh hoạt để cùng chia sẻ. “Mà xấp thư đó đâu cả rồi nhỉ? Mình nhớ là đã nhét tất cả chúng vào đây rồi mà”, tôi vừa nghĩ vừa lục lọi túi xách của mình. Nhưng rồi tôi chợt nhớ ra trước khi đi tắm, tôi đã kẹp chúng vào cuốn sổ nhật ký để trong ngăn tủ. Dù cũng rất tò mò muốn biết các bạn viết cho mình điều gì nhưng cơn buồn ngủ đã ập đến, kéo hai mí mắt tôi sụp lại...

Những ngày sau đó đối với tôi thật bận rộn. Tôi lao vào học để chuẩn bị cho kỳ thi cuối học kỳ nên không còn thời gian để chú ý đến việc gì khác. Tôi đã hoàn thành kỳ thi của mình một cách suôn sẻ, nhưng cùng lúc đó, một vài sự việc không hay lại xảy đến với tôi: một đứa bạn đã làm tổn thương đến lòng tự trọng của tôi, rồi chuyện tôi tranh cãi cùng mẹ trong việc chọn món ăn cho bữa tiệc sinh nhật bố, rồi đến mối lo về điểm số của môn Anh văn... Tất cả những điều đó đã thực sự khiến tôi - một cô gái sống thiên về nội tâm, thường dùng cảm tính để xem xét sự việc - cảm thấy rất căng thẳng và phiền muộn. Nhiều đêm sau đó, tôi đã khóc trong lặng lẽ và mong thời gian trôi qua thật nhanh, mau chóng đến buổi sinh hoạt như thường lệ, để tôi có thể giải tỏa những bức xúc trong lòng.

Sáng chủ nhật, tiếng chuông điện thoại vang lên làm tôi thức giấc. Đầu dây bên kia, tiếng đứa bạn thân như vẫn còn ngái ngủ: “Hôm nay có buổi sinh hoạt ở trường lúc tám giờ nhưng hôm qua tớ quên báo cho cậu biết...”. Nó vừa nói đến đó, tôi đã vội cúp máy, rồi chạy ào vào phòng, lật tung đồng quần áo trong tủ. Quyển nhật ký mà tôi đã bỏ quên suốt mấy tuần qua đột nhiên rơi ra, mọi thứ bên trong bay tung toé khắp sàn nhà. Tôi chợt chú ý đến một tờ giấy màu xanh được gấp làm tư một cách cẩn thận. Tôi nhớ mang máng hình như đây là tờ giấy mà người phụ trách buổi sinh hoạt đã đưa cho tôi vào cuối buổi tối hôm đó. Tôi vội mở ra và đọc.

“Cuộc sống thường nhật vốn rất đa dạng và nhiều màu sắc. Hàng ngày, bạn thường quan tâm đến những gì: màu da, mái tóc, trang phục, việc làm hay tiền bạc? Và hẳn nhiên là không thiếu những câu chuyện về tình yêu, tình bạn, gia đình... Có bao giờ bạn tự đặt ra câu hỏi: Vậy thì điều gì là quan trọng nhất? Thật ra, tất cả những thứ đó đều cần cho cuộc sống của bạn

nhưng chưa đủ. Một cuộc sống với đầy đủ ý nghĩa của nó, nói một cách đơn giản nhất, là phải “yêu mình và thương người”, nghĩa là biết sống cho chính mình và cho cả những người xung quanh. Nếu bạn đang đau khổ thì hãy nghĩ rằng còn có những người bất hạnh hơn bạn rất nhiều. Hãy thông cảm và tha thứ, bạn sẽ thấy lòng nhẹ nhàng hơn. Sự ích kỷ và đố kỵ sẽ làm bạn mỗi mòn, kiệt sức. Hãy nhìn đời bằng một đôi mắt yêu thương, bạn sẽ thấy đời thật đáng sống, tình người thật đáng quý... Cuộc sống sẽ đem lại cho bạn những điều tốt đẹp nhất khi bạn biết cách sống sao cho xứng đáng với nó.”

Lá thư đó đã làm thay đổi cách nhìn của tôi về cuộc sống trong những ngày tháng tiếp theo. Tôi đã có một quãng thời gian vui vẻ trong tuần lễ đó: có thêm những người bạn mới, nhận được lời tỏ tình thật dễ thương từ người bạn trai mà tôi thầm mến bấy lâu, điểm Anh văn của tôi cũng không tệ lắm. Tôi dành nhiều thời gian hơn cho việc lắng nghe và giúp mẹ làm nội trợ. Tôi cũng tìm được một bộ váy đầm thật đẹp cho buổi khiêu vũ ở trường và đã có một buổi tối thật tuyệt vời. Và tôi hiểu đó chẳng phải là may mắn hay phép lạ nào cả, mà là kết quả của sự thay đổi trong suy nghĩ và thái độ sống của chính tôi. Tôi nhận ra rằng, đôi lúc, chỉ cần mở lòng ra thêm một chút nữa với mọi người là tôi có thể nhận lại được nhiều điều tuyệt vời từ cuộc sống.

Năm nay, tôi là học sinh trung học năm cuối. Chỉ còn hơn hai tháng nữa thôi, tôi phải giã từ lớp học, bạn bè, giã từ những buổi họp mặt nữ sinh đầy kỷ niệm và cả những mẫu giấy nho nhỏ, dễ thương chất chứa bao lời tâm tình của một thời thiếu nữ. Nhưng, tôi biết trong trái tim mình vẫn luôn còn mãi những bài học lớn từ bạn bè.

- Hoa Phượng dịch

Theo *Life Just Isn't*

Tình yêu thương – chìa khóa mở cửa trái tim

Loài người ngay khi lọt lòng mẹ đã biết đến tình yêu thương. Tình yêu thương đã và sẽ mãi mãi theo chúng ta đi suốt cuộc đời, thậm chí cả khi đã già biệt thế giới này. Tình yêu thương là trạng thái cảm xúc cao nhất, là chất men nuôi dưỡng tâm hồn và tinh thần của mỗi chúng ta, tồn tại song song với quá trình phát triển về mặt thể chất ở mỗi con người. Tình yêu thương là món quà quý giá mà cuộc sống ban tặng, ẩn chứa bên trong một sức sống mãnh liệt, nâng đỡ chúng ta vững bước trên đường đời.

Chúng ta trân trọng tình yêu thương bởi chúng ta biết chỉ nó mới có đủ sức mạnh hàn gắn thế giới, mang đến niềm tin, niềm hy vọng vào tương lai cho tất cả mọi người, không phân biệt sắc tộc, ngôn ngữ, tôn giáo hay màu da. Để từ đó, con người có thể tìm thấy dũng khí và khát vọng tiến đến ngày mai.

Việc cho đi và nhận lại từ nhau tình yêu thương cũng giống như việc ngày ngày chúng ta lặp đi lặp lại động tác hít vào rồi thở ra. Cũng giống như hơi thở, một khi nó đã đông đầy tràn buồng phổi thì chúng ta cần phải chậm rãi thở ra. Nếu cứ khư khư giữ mãi cho riêng mình thì rồi đến một lúc nào đó, khi tiến trình trao đổi này ngừng lại, sự sống cũng sẽ vĩnh viễn rời bỏ chúng ta.

Sự ngại ngùng, dằn đo lựa chọn là không cần thiết một khi chúng ta đã quyết tâm mang hơi ấm của lòng thương yêu đến cho người khác. Tình thương yêu tuy vô hình nhưng cũng có muôn vàn sắc thái và cách biểu hiện; bất cứ lúc nào, ở đâu, chúng ta cũng đều có thể trao gửi tình cảm ấy của mình. Đó là chiếc chìa khóa tinh thần vạn năng, có thể mở ra bất kỳ một cánh cửa trái tim nào.

Niềm vui nho nhỏ

“Bằng một hành động đơn giản, chúng ta có thể mang niềm vui đến cho một con người đang tuyệt vọng. Điều đó còn tốt hơn ngàn lần việc chúng ta cúi xuống để cầu nguyện cho họ.”

- Grandhi

Frank vốn là một học sinh ưu tú về nhiều mặt, nhưng điều cậu quan tâm không phải là điểm A của các môn toán, lịch sử hay địa lý... mà là làm sao để trở thành một tay chơi bóng chày thật cừ khôi. Vì vậy mà cậu luôn dành nhiều thời gian để tập luyện nó đến nỗi đã có lần Frank đã làm cho cả nhà phải một phen hú vía vì đã 8 giờ tối mà cậu vẫn chưa trở về nhà. Thì ra cu cậu mãi chơi bóng chày với các bạn mà quên cả thời gian. Rồi khả năng chơi bóng của Frank cũng được mọi người công nhận khi cậu gia nhập đội bóng chày của trường và liên tiếp gặt hái được nhiều thành tích trong các kỳ hội thao dành cho khối học sinh trung học của toàn thành phố.

Thế mà hôm nay, đứng trước danh sách những học sinh được chọn vào đội bóng chày của trường đi thi đấu liên bang, Frank tìm mãi mà chẳng thấy tên mình đâu. Không thể như thế được! Cậu dụi mắt liên tục. Tại sao lại không có tên mình nhỉ? Thử tìm lại lần nữa xem. Thật không thể tin được! Trái tim cậu như nhảy cả ra ngoài lồng ngực, cậu chạy vụt ra khỏi trường. Và trên chuyến xe buýt trở về nhà, Frank buồn bã ngồi bất động ở hàng ghế cuối, mắt dán vào tấm cửa kính một cách vô hồn. Bỗng nhiên, cậu giật mình bởi tiếng thảng gập của chiếc xe buýt. Bác tài xế với cái đầu trọc có tên là Kojak quay xuống bảo các cậu con trai đang ồn ào ở hàng ghế đầu lui ra sau nhường ghế cho vị khách mới lên. Đó là một phụ nữ mang thai, quần áo xộc xệch, gương mặt tái xanh đang bước từng bước mệt nhọc lên xe. Khi bà ngồi xuống ghế ở phía sau người tài xế, Frank mới để ý và thấy rằng bà chỉ mang tất mà không đi giày.

Khi Kojak lái chiếc xe vào làn đường dành cho xe buýt, ông nói lớn:

- Giày của bà đâu, thưa bà? Thời tiết chẳng ấm hơn 10 độ đâu.

- Tôi không có giày. Thực ra... lúc này... tôi không có đủ tiền để mua thêm một đôi giày nữa. - Người phụ nữ trả lời, đưa tay kéo chiếc cổ áo đã sờn của mình lên đến tận mang tai. Vài cậu trai ở phía sau nghe vậy, liếc mắt nhìn nhau rồi cười rộ lên.

Bác Kojak gãi gãi chiếc đầu trọc của mình, chưa hết thắc mắc:

- Tôi hiểu rồi. Bà không mua cho mình một giày mới, nhưng ít nhất thì những đôi giày cũ của bà cũng còn đủ ấm cho thời tiết lạnh lẽo này chứ?

- À, thế này bác tài ạ. Hôm qua, tôi vừa mua 5 đôi giày cho 5 đứa con của mình. Thế là tôi chẳng còn tiền để mua giày cho mình nữa. Nhưng không sao đâu, Thượng Đế sẽ không bỏ rơi một ai trong số chúng ta cả.

Frank chột nhìn xuống đôi giày hiệu Nikes của mình. Rồi cậu ngược nhìn người phụ nữ, đôi tất của bà đã thủng vài lỗ nhỏ, chiếc áo khoác bà đang mặc cũng đã mất cả hàng nút. “Mình luôn được bố mẹ mua giày mới bất cứ lúc nào cần. Còn bà ấy chẳng bao giờ có thể, thật tội nghiệp!”, Frank nhủ thầm, rồi không chút đắn đo, cậu cúi xuống tháo đôi giày ở chân mình ra. Nhưng rồi cậu chột khựng lại khi nghĩ đến cái lạnh thấu xương trên quãng đường lầy lội từ trạm xe buýt trở về nhà. “Mình có thể chịu đựng được mà”, cậu tự động viên mình. Nhìn quanh, Frank khấp khởi mừng, dường như chẳng có ai để ý đến hành động của cậu cả. Cậu sẽ không thể chịu đựng được những tràng cười khiếm nhã của đám nhóc ngồi trên hàng ghế trước trong trường hợp bọn chúng biết được ý định của cậu.

Khi chiếc xe buýt dừng lại ở trạm cuối, Frank đợi cho mọi người xuống hết mới cầm đôi giày bước nhanh tới chỗ người phụ nữ và nói: “Thưa bà, bà cần chúng hơn là cháu”.

Nói rồi, Frank chạy thật nhanh ra cửa xe buýt nhưng cậu vẫn nghe tiếng người phụ nữ thốt lên đầy xúc động:

- Ôi, đôi giày tuyệt quá! Cậu bé tặng tôi thật ư?

- Này! quay trở lại đây, cậu bé! Cháu tên gì thế? – Bác Kojak gọi với theo.

Frank quay lại nhìn bác tài xế và người phụ nữ, khuôn mặt đỏ bừng vì bối rối. Cậu nói thật nhỏ:

- Tên cháu là Frank Daily.

- Frank này! – Bác Kojak nói - Ta chưa bao giờ thấy một hành động nào đáng quý như thế trong suốt 20 năm lái chiếc xe buýt này.

Người phụ nữ xúc động đến nghẹn ngào:

- Cảm ơn nhé, anh bạn trẻ.

Frank cười đáp:

- Không có gì đâu, thưa bà. Cứ coi như đây là món quà Giáng sinh cháu tặng bà. Chúc bà một mùa Giáng sinh hạnh phúc!

Trên đường trở về nhà, cậu vừa đi vừa huýt sáo, bỗng thấy đất dưới chân mình ấm áp biết bao!

- Hoa Phượng dịch

Theo *Reaching Out To A Stranger*

Lời buộc tội

“Đừng khóc bởi những gì đã qua, hãy cười cho những điều đang chờ phía trước.”

- Khuyết danh

Jane White và tôi kết bạn với nhau ở trường đại học. Mỗi lần tôi đến chơi đều được gia đình cô ấy đón tiếp và đối xử rất thân tình. Và tôi cũng xem họ thân thiết như người nhà của mình. Những thành viên trong gia đình Jane đều rất đoàn kết, yêu thương và che chở cho nhau. Truyền thống đó hoàn toàn khác với gia đình tôi.

Thường thì ở nhà tôi, mỗi khi có chuyện gì không hay xảy ra, điều đầu tiên và quan trọng nhất là mọi người tìm cách bắt lỗi lẫn nhau.

“Ai làm đây?”, mẹ tôi sẽ quát lên như thế khi nhìn thấy đồng lá khô ngoài vườn bị xới lên tung tóe, có thể là do một cơn gió xoáy mạnh hoặc lũ chó con nô đùa.

“Katherine, con hoàn toàn có lỗi trong chuyện này”, ba tôi sẽ quả quyết như thế mỗi khi con mèo cưng của tôi phóng lên tấm drap trắng tinh trong phòng ngủ của ông hay khi chiếc máy giặt bị hỏng hóc.

Ngay từ nhỏ, chị gái, anh trai và tôi đã quen với việc đổ lỗi cho nhau. Sự trách cứ là vị khách thường trực trong các bữa cơm gia đình chúng tôi.

Ở nhà ông bà White thì không như vậy. Bữa cơm trong gia đình họ luôn đầy ắp niềm vui và tiếng cười bởi họ không bao giờ cãi vã hay soi mói, trách cứ lẫn nhau cho dù xảy ra bất cứ chuyện gì. Ông bà White có tất cả sáu người con, ba trai ba gái, nhưng một trong ba cậu con trai đã mất khi còn nhỏ, và có lẽ, đó chính là nguyên nhân khiến cho mối quan hệ giữa năm người con còn lại của gia đình càng thêm gắn bó.

Mùa hè năm ấy, ba chị em gái nhà White cùng tôi quyết định thực hiện một chuyến hành trình từ Florida đến New York bằng xe hơi. Sarah và Jane là chị lớn, đều đang là sinh viên đại học, còn Amy, nhỏ nhất, chỉ vừa bước qua tuổi mười sáu. Niềm hân hoan khi mới thi đậu bằng lái xe làm tăng thêm sự hào hứng của Amy trong chuyến đi này. Cô bé cứ cười nói lú lo, gặp bất cứ ai cũng cầm tấm bằng ra khoe.

Trong suốt chặng đầu của chuyến đi, hai người chị lớn là Sarah và Jane thay phiên nhau làm tài xế. Gần đến Nam Carolina, chúng tôi rời khỏi đường cao tốc để tấp vào một quán ăn. Sau bữa trưa, Amy đề nghị được cầm lái. Do đường lúc này tương đối vắng vẻ nên chúng tôi yên tâm để cho cô bé ngồi sau vô lăng. Xe chạy được một đoạn thì đến phần đường giao nhau có đặt biển cấm đối với xe bốn bánh. Lúc ấy, chẳng biết là do chưa vững luật giao

thông hay mất tập trung mà Amy cứ thế tiếp tục cho xe chạy thẳng về phía trước. Thành linh, một chiếc xe tải chở hàng lao đến, không thắng kịp, đã đâm sầm vào xe chúng tôi.

Jane chết ngay tại chỗ.

Sarah và Amy thì bị thương nặng, còn tôi chỉ mang vài vết bầm tím trên người.

Lúc đó, tôi thật sự hoảng loạn. Tai nạn kinh hoàng đã xảy đến với chúng tôi, lạnh lùng và tàn nhẫn như một bóng ma. Điều khủng khiếp nhất mà tôi phải đối mặt là gọi điện báo hung tin cho gia đình nhà White...

Suốt một thời gian dài sau đó, thần kinh tôi có triệu chứng căng thẳng liên miên. Trong những giấc mơ, tôi vẫn thường thét lên hãi hùng khi nhìn thấy hình ảnh Jane nằm đó, người bê bết máu. Tôi không chắc nguyên nhân tai nạn từ đâu nhưng mặc cảm tội lỗi và những hình ảnh tang thương cứ đeo bám lấy tâm trí tôi, khiến tôi rơi vào trạng thái hoảng loạn, mất tinh thần trong suốt một tháng sau đó.

Khi đã phần nào bình tâm trở lại, tôi biết mình không thể trốn tránh sự thật mãi được. Thế rồi một buổi chiều, tôi quyết định đến thăm gia đình White. Đứng trước cửa nhà ông bà White, tôi run rẩy như một kẻ phạm tội ra đầu thú với cảnh sát, chờ đợi những câu mắng nhiếc, hay ít ra cũng là một lời kết tội, vì dù sao, tôi cũng là người gián tiếp gây nên cái chết của Jane khi không phản đối việc Amy cầm lái.

Cánh cửa bật mở. Bà White xuất hiện, ôm chầm lấy tôi và bật khóc như một đứa trẻ. Tôi cũng xúc động đến trào nước mắt, không nói được lời nào. Có lẽ chúng tôi cứ ôm nhau đứng trước cửa như thế nếu ông White không đến dìu người vợ đau khổ của mình vào nhà.

Tôi thật sự kinh ngạc vì tuyệt nhiên không có một lời oán trách hay buộc tội tôi. Bước vào nhà, tôi thấy Sarah nằm trên giường, đầu vẫn còn quấn băng, còn Amy thì phải bó bột cả hai chân. Hai chị em nhìn tôi rồi đưa tay ra như kiếm tìm một sự chia sẻ để vơi bớt nỗi đau. Tôi ngồi xuống bên cạnh, nghẹn ngào không nói nên lời...

Nhiều năm sau, trong một lần trò chuyện với bác gái White, tình cờ, tôi nhắc đến Jane, và tôi cũng bày tỏ niềm ăn năn, day dứt của mình khi đã không lường trước tai nạn thương tâm đó. Song, bác gái bảo tôi:

- Katherine, bác biết con cũng phải trải qua những tháng ngày đau khổ không kém gì gia đình bác. Jane đã mất và tất cả mọi người đều rất thương nhớ nó. Nhưng mọi chuyện đã xảy ra rồi, dù có làm gì đi nữa thì Jane cũng không thể sống lại được. Còn Amy, cho dù con bé đã chạy xe sai luật để rồi gây ra tai nạn, nhưng mọi người đều tha thứ cho nó. Amy còn cả cuộc đời phía trước. Làm sao con bé có thể sống thanh thản khi nghĩ rằng mọi người sẽ mãi buộc tội nó vì đã gây ra cái chết cho chị của mình?

Bác White đã nói đúng. Một thời gian sau, Amy tốt nghiệp đại học và dạy tại một trường dành cho người khuyết tật. Bây giờ, cô bé đã trở thành mẹ của hai đứa bé gái, đứa đầu được mang tên người dì quá cố: Jane.

Tôi đã học được từ gia đình nhà White bài học lớn của lòng vị tha, và rằng, trong một số trường hợp nhất định, lời buộc tội không những là không cần thiết mà còn có khả năng trở thành gánh nặng vô nghĩa cho con người.

- Đan Châu dịch

Theo *Blameless*

Cậu bé ngồi dưới gốc cây

Chúng ta tồn tại trên địa cầu này trong một không gian nhỏ hẹp của riêng mình, nhưng chúng ta có thể học cách chia sẻ tình yêu thương vô bờ đến người khác.

Trong kỳ nghỉ hè năm ngoái, tôi đã nhận lời làm hướng đạo sinh tại một trại hè dành cho các cô, cậu học sinh phổ thông. Chỉ còn một tiếng đồng hồ nữa là trại hè chính thức bắt đầu. Cảnh tượng thật nhộn nhịp, đây đó râm ran tiếng nói cười làm quen của những người lần đầu gặp nhau. Bỗng tôi nhìn thấy một cậu bé, dáng người gầy gò, đôi mắt buồn bã, đang ngồi lặng lẽ dưới một gốc cây. Có vẻ như tất cả những gì cậu ta muốn lúc này là tìm một nơi hoàn toàn yên tĩnh để một mình gặm nhấm tâm sự riêng. Nỗi buồn gần giống như niềm tuyệt vọng trên gương mặt cậu bé vô tình đã tạo nên một bức màn ngăn cách khiến tôi cũng ngại ngần không dám đến gần. Nhưng rồi, trách nhiệm của một hướng đạo sinh đã thôi thúc tôi đến gần cậu bé. Trong vai trò là người phụ trách hướng dẫn, tôi cần phải quan tâm đến tất cả mọi người, tránh không để ai cảm thấy mình bị bỏ rơi.

Nghĩ vậy, tôi mạnh dạn bước đến và nói:

- Xin chào, anh là Kevin, phụ trách hướng dẫn ở đây. Rất vui được gặp em. Nhưng sao em lại ngồi đây một mình mà không ra kia chung vui cùng các bạn?

Một giọng nói run run và có chút bẽn lễn đáp lời tôi:

- Cảm ơn anh. Em không sao đâu ạ.

Lần tiếp xúc đầu tiên giữa hai chúng tôi đã diễn ra một cách ngắn ngủi như vậy.

Nhiều lần sau đó, tôi nỗ lực tìm cách bắt chuyện với cậu bé, gợi ý cho cậu tham gia vào các hoạt động tập thể của trại. Nhưng dường như những nỗ lực của tôi cũng chẳng đi đến đâu. Cậu ta luôn trả lời tôi một cách rụt rè:

- Thôi anh ạ, em không hợp với mấy chuyện đó đâu.

Cậu bé đã khiến tôi có cảm giác như cậu không thuộc về thế giới thực tại này. Cậu xem tất cả những gì đang diễn ra xung quanh đều vô cùng xa lạ. Tuy chưa biết mình cần phải làm gì để giúp cậu nhưng tôi chắc rằng nài ép hay khuyên nhủ đều không phải là cách hay trong lúc này. Tôi cảm thấy điều mà cậu cần không phải là những lời động viên hay an ủi mà là một người bạn thật sự. Tôi tần ngần đứng đó một lúc lâu nhưng cũng chẳng nói thêm được gì.

Một ngày nọ, vào giờ sinh hoạt tập thể, tôi đứng giữa vòng tròn bắt nhịp bài hát cho mọi người hát theo. Các trại viên tham gia rất sôi nổi. Giữa đám đông cuồng nhiệt, một lần nữa

hình ảnh cô độc của “cậu bé ngồi dưới gốc cây” lại đập vào mắt tôi: cậu đang ngồi một mình, thẫn thờ nhìn qua ô cửa sổ nhà ăn. Tôi mãi nhìn cậu bé đến suýt chút nữa thì quên cả lời bài hát. Giờ giải lao, tôi lại lân la đến gần cố thử bắt chuyện với cậu thêm một lần nữa.

- Em không sao chứ? – Tôi không biết phải mở đầu câu chuyện như thế nào ngoài câu hỏi đã quá quen thuộc.

Và tôi nhận được câu trả lời cũng chẳng có gì khác biệt so với các lần trước:

- Vâng, vẫn ổn. Thú thật em không mấy hứng thú với những hoạt động như thế này.

Sau lần trò chuyện này, tôi biết rằng để giúp cho “cậu bé ngồi dưới gốc cây” hòa nhập cùng bạn bè không phải là chuyện đơn giản mà đòi hỏi rất nhiều thời gian và công sức.

Trong một buổi họp các hướng đạo sinh, tôi trình bày với mọi người mối bận tâm của tôi về cậu bé. Tôi nói với họ những cảm nhận của tôi và nhờ họ dành thêm chút thời gian để ý, quan tâm đến cậu ta giúp tôi.

Thế rồi, hội trại cũng đến ngày kết thúc, buổi tiệc chia tay đã đến. Tôi lại nhận lãnh “nhiệm vụ” làm bạn nhảy với rất nhiều người. Sàn nhảy chật kín người, âm nhạc sôi động vang lên khắp nơi. Mọi người ai cũng muốn hưởng những giây phút chia tay nồng ấm với những người bạn tuy mới quen nhưng đã vô cùng thân thiết, bởi tất cả đều biết rằng thật khó để lại có cơ hội gặp nhau thêm lần nữa.

Đột nhiên, một cảnh tượng thú vị đập vào mắt khiến tôi ngạc nhiên vô cùng. Giữa đám đông, “cậu bé ngồi dưới gốc cây” đang tung bừng nhảy nhót với các bạn của mình. Đêm đó, cậu đã trở thành ông vua của vũ hội. Tôi không thể nào tin được đây lại chính là “cậu bé ngồi dưới gốc cây” vẫn thường tách rời khỏi tập thể mà tôi từng quen biết. Trông cậu thật hạnh phúc, vui vẻ trong vòng tay, ánh mắt và nụ cười chân tình của bè bạn.

Chia tay trại hè, tôi quay lại trường để bắt đầu một năm học mới. Một đêm nọ, tôi đang đọc sách thì chuông điện thoại trong phòng đột nhiên reo vang. Tôi đặt cuốn sách giáo khoa xuống, chạy vội đến nhắc ống nghe. Bên kia đầu dây là giọng nói dịu dàng của một phụ nữ mà chắc chắn tôi không hề quen.

- Xin hỏi, có phải là anh Kevin không?

- Tôi nghe đây. Xin lỗi, ai đấy ạ?

- Chào anh, tôi là mẹ của Tom Johnson - thằng bé có tham gia trại hè vừa qua do anh phụ trách. Không biết anh có còn nhớ nó không?

Tom Johnson - “cậu bé ngồi dưới gốc cây”, làm sao mà tôi lại không nhớ!

- Dạ, cháu nhớ chứ ạ. - Tôi vội vàng đáp. - Tom ngoan lắm. Dạo này cậu ấy thế nào rồi, thưa bác?

Bên kia đầu dây đột nhiên im lặng. Một lúc lâu sau, bà Johnson mới lên tiếng:

- Anh Kevin, tôi muốn tâm sự với anh về thằng bé nhà tôi. Cách đây ba tháng, bà ngoại của Tom mất, thằng bé rất đau buồn vì từ nhỏ tới giờ, nó gần bó với bà ngoại còn hơn cả với vợ chồng chúng tôi. Để thằng bé nguôi ngoai bớt phần nào nỗi buồn, chúng tôi đã đăng ký cho cháu tham gia trại hè. Và anh biết không, thật là một điều kỳ diệu, sau khi từ trại hè trở về, Tom đã thay đổi hẳn. Nó đã vui vẻ trở lại, có thêm nhiều bạn mới, học hành cũng rất tiến bộ. Nó thường kể cho tôi nghe về anh, về sự quan tâm cũng như những lời động viên mà anh đã dành cho nó. Hôm nay, tôi gọi điện để gửi đến anh lời cảm ơn vì đã giúp Tom trở thành một con người mới.

Chợt bà Johnson ngưng bật. Tôi cố áp tai vào ống nghe thật sát, và tôi nghe thấy những tiếng thổn thức, sụt sùi. Có lẽ, bà Johnson sắp sửa nói với tôi một điều gì đó rất hệ trọng có liên quan đến “cậu bé ngồi dưới gốc cây”.

- Nhưng, bây giờ... thằng bé... nó đang phải nằm một chỗ trên giường, anh ạ. – Giọng bà nghẹn ngào - Trên đường từ trường về nhà, Tom bị một chiếc xe tải tông phải. Hai chân của thằng bé bị dập nát dưới bánh xe.

Như không kìm được nỗi đau, bà bật khóc nức nở trong điện thoại. Tôi chết lặng, thần thờ nhìn vào khoảng tối âm u ngoài khung cửa sổ, không nói được lời nào. Trời ơi, lẽ nào bất hạnh lại ập xuống thằng bé một cách tàn nhẫn đến vậy. Mới đây thôi, tôi còn thấy Tom say sưa với những bước nhảy điệu luyện, tinh tế trong đêm vũ hội chia tay trại hè mà...

- Anh Kevin, thằng bé nhà tôi hiện đang rất cần anh. – Giọng bà Johnson lại cất lên khẩn khoản. – Anh có thể thu xếp đến với thằng bé trong một vài ngày được không? Nó đang mất hết nghị lực sống anh ạ. Chúng tôi vô cùng đau đớn khi chứng kiến cảnh con trai mình chìm trong tuyệt vọng. Chúng tôi đang mong chờ anh...

Sáng hôm sau, tôi vội thu xếp hành lý lên chuyến tàu điện sớm nhất để đến với gia đình cậu bé. Ngồi trên tàu, tôi miên man suy nghĩ về cuộc sống và về số phận con người. Tôi chợt nhận ra rằng, thật dễ dàng để mỗi người trong chúng ta cho đi sự quan tâm của mình. Chúng ta không thể nào biết được những cử chỉ nhỏ bé và giản đơn ấy sẽ lại có ý nghĩa to lớn đến nhường nào đối với người khác. Chúng ta tồn tại trên địa cầu này trong một không gian nhỏ hẹp của riêng mình, nhưng chúng ta có thể học cách chia sẻ tình yêu thương vô bờ đến người khác. Và trong cuộc hành trình đến với cậu bé Tom, tôi sẽ cố hết sức để nói rộng thêm không gian của chính mình.

- Đan Châu dịch

Theo *The Boy Under the Tree*

Về nhà

“Điều khó xử của con người là chúng ta vừa yêu lại vừa ghét sự thay đổi. Chúng ta luôn mong muốn mọi thứ phải được giữ nguyên như cũ nhưng đồng thời cũng muốn chúng tốt hơn lên.”

- Sydney Harris

Khi tiếng chuông đồng hồ báo thức vang lên, tôi giật mình bật dậy và vội bắt tay vào việc thu dọn hành lý. Nói đúng hơn thì không phải tôi đang thu dọn mà là đang tổng toàn bộ đồng áo quần bẩn cả tháng nay chưa giặt vào vali. Nhìn đồng vật dụng lỉnh kỉnh còn vương vãi khắp phòng chưa được sắp xếp, tôi lắc đầu ngán ngấm: “Ôi, cũng tại cái bệnh lười biếng và cái thói “nước đến chân mới nhảy” của mình!”. Chỉ còn hai tiếng đồng hồ nữa là máy bay cất cánh, vậy mà tôi vẫn còn đang chạy tới chạy lui, vơ vét hành trang cho lần về thăm nhà đầu tiên này.

Nhớ ngày nào tôi xa nhà đi học, dường như không có cái cảnh bận rộn, hối hả, tất bật như thế này. Mọi thứ cần thiết cho cuộc sống của một nữ sinh viên xa nhà đều đã được mẹ tôi cẩn thận chuẩn bị đầy đủ từ đêm hôm trước. Sáng dậy, tôi chỉ còn có việc khoác ba lô lên vai và nhảy lên xe buýt ra sân bay. Nghĩ đến đó, tôi càng thấy nôn nao trong lòng, chỉ muốn có mặt ở nhà ngay.

Thế rồi mọi thứ cũng xong. Matt, cậu bạn thân lái xe đến đón tôi vào lúc 5 giờ sáng, khuôn mặt vẫn còn nguyên vẻ ngái ngủ. Còn tôi thì dường như quên mất rằng tối qua mình chỉ chợp mắt được đúng hai tiếng. Có lẽ với tôi lúc này, không gì vui sướng bằng giây phút được về nhà gặp lại cha mẹ, cùng những người thân yêu thương thức không khí ấm áp trong bữa ăn gia đình. Và một điều không kém phần thú vị là tôi sắp được gặp lại những đứa bạn cùng học phổ thông, sẽ có khối chuyện để tâm sự cùng bọn nó đây! Quả thật, có thể ví tâm trạng tôi thời điểm này giống như một người đang chuẩn bị tham gia vào loạt đá luân lưu của trận cầu chung kết vậy.

Tôi đã trễ chuyến bay và phải đi chuyển sau nên thời gian về đến nhà muộn hơn dự tính. Vừa xuống sân bay, người đầu tiên tôi trông thấy là mẹ. Bà như đang phát sốt lên vì lo lắng cho tôi, lại còn nghĩ rằng tôi đã bị bắt cóc trên chuyến “hành trình” từ trường về nhà. Tôi bối rối nhìn bà và giải thích nhưng có lẽ trong mắt mọi bà mẹ, chẳng có lý do nào là hợp lý cho việc chậm trễ này. Phải vất vả lắm tôi mới thuyết phục bà tin rằng tôi vẫn ổn, và trong chuyến bay trở lại trường, tôi không cần được chăm sóc như một đứa trẻ không có người lớn đi kèm.

Đón tôi ở nhà là cha với nụ cười đôn hậu và vẻ mặt rạng rỡ hơn rất nhiều so với lần tiễn tôi đi học. Tôi vội cất hành lý và chạy ào vào căn phòng cũ của mình với mong muốn được nhìn thấy những chiếc hòm đựng kỷ vật, những tấm ảnh chụp tôi cùng các bạn trong buổi

tiệc khiêu vũ tại trường vào năm cuối trung học, rồi những con búp bê, thú nhồi bông tuyệt đẹp mà trước khi đi tôi đã sắp xếp ngay ngắn, cẩn thận trong tủ sách... Đó là tất cả những kỷ niệm của thời niên thiếu mà tôi luôn nâng niu, cất giữ. Nhưng hơi ôi! Mọi thứ đều đã biến mất, không còn một dấu vết nào dù là nhỏ nhất. Căn phòng trống trơn, chỉ có duy nhất một chiếc giường ngủ được thay drap trắng tinh. Tất cả đều xa lạ đối với tôi. Cảm giác đó khiến tôi không thể nào chịu được. Tôi tự hỏi: “Điều gì đã xảy ra nhỉ? Hình như sự tồn tại của mình đã bị “xoá sổ” hoàn toàn từ ngày tách hành lý rời khỏi nhà. Liệu có còn sự thay đổi nào khác nữa không?”... Và câu trả lời đã nằm ngay trong cái cách mà cha mẹ đối xử với tôi. Thái độ lúng túng không biết nên xem tôi là một người trưởng thành hay chỉ là cô bé được gửi đi học xa nhà cách đây vài tháng của cha mẹ đã làm tôi chợt dạn: “Lẽ nào cha mẹ lại nhận thấy ở tôi có sự thay đổi - dù bản thân tôi tin chắc rằng mình vẫn như thế, vẫn là đứa con gái nhỏ của họ?”.

Trong tâm trạng thất vọng, tôi chạy vội đi tìm hai đứa bạn thân từ thời trung học để mong tìm được một lời an ủi, nhưng đáp lại tôi là những cái nhìn xa cách, những nụ cười gượng gạo. Chúng tôi cứ đứng nhìn nhau một cách trống rỗng, đặt ra những câu hỏi vu vơ và nhận lại từ đối phương những câu trả lời vô vị. Tình bạn mà ngày xưa chúng tôi cho là thiêng liêng, vĩnh cửu dường như đã không còn nữa. Hình như có một hố sâu ngăn cách vô hình đã đẩy chúng tôi ra xa.

Cái cảm giác háo hức, nôn nao với ý nghĩ được trở về nhà giờ đây đã thay bằng sự hoang mang xen lẫn những luyến tiếc. Tôi cứ mãi mang tâm trạng đó cho đến ngày trở lại trường.

Tôi ngồi trên giường, nhìn quanh căn phòng ký túc xá với những suy nghĩ mông lung, mong tìm câu trả lời cho những thắc mắc về chuyến về thăm nhà vừa qua. Và tôi chợt nhận ra một điều rằng, thế giới này luôn vận động, biến đổi không ngừng, tôi không thể buộc nó cùng lúc vừa đứng yên vừa chuyển động về phía trước. Và một khi sự thay đổi đã là tất yếu thì tôi cũng nên tìm cách thích ứng để bản thân cảm thấy thoải mái và dễ chịu hơn. Điều quan trọng hơn nữa là tôi cần phải biết giữ gìn những kỷ niệm và sống trọn vẹn cho hiện tại cũng như tương lai.

Vài tuần trôi qua, tôi lại tiếp tục gói ghém hành trang để về nhà nghỉ đông. Hai mẹ con tôi gặp nhau trên vỉa hè. Và lần này tôi biết mình phải làm gì. Tôi về nhà và chấp nhận mọi sự đổi thay, không chỉ là ở hoàn cảnh sống mà trên hết là ở trong chính con người tôi. Cuộc sống thì luôn thay đổi và con người cũng thế. Chúng ta phải biết chấp nhận nó như một quy luật tất yếu để tiến bước về phía trước.

- Đan Châu dịch

Theo *The Long Road Home*

Tiếng dương cầm gửi lại

“Tôi tin rằng một thái độ sống tốt đẹp đáng giá hơn tiền bạc, một trái tim nhân hậu đáng giá hơn sự danh giá và một nghị lực mạnh mẽ là nền móng để xây đắp tương lai vững vàng. Và hơn hết, tôi tin rằng cuộc sống sẽ trở nên tươi đẹp hơn khi ta biết nhận ra chân thiện mỹ nơi tâm hồn những người sống quanh mình.”

– Corneille

Tôi sinh ra và lớn lên trong một gia đình nghèo và đông con. Chỉ riêng việc lo cho anh chị em tôi đủ ăn, đủ mặc đã là rất vất vả cho bố mẹ tôi, chưa nói gì đến việc cho chúng tôi học hành đến nơi đến chốn. Mẹ tôi làm việc cho một cửa hiệu nhỏ, tiền lương mỗi tháng cũng chỉ đủ để trả tiền điện nước và mua thực phẩm cho cả gia đình. Còn bố tôi thì công việc lúc có lúc không, ai thuê gì làm nấy. Sống trong hoàn cảnh thiếu thốn trăm bề như thế nên các anh chị của tôi đều bỏ dở việc học để đi làm phụ giúp bố mẹ. Riêng tôi may mắn thi đậu vào đại học. Thấy sức học của tôi cũng khá nên bố mẹ cố vay mượn họ hàng một số tiền đủ để tôi trang trải việc học trong một năm đầu. Nếu muốn đi tiếp con đường học vấn thì không còn cách nào khác ngoài việc tôi phải tự thân xoay sở.

Do thành tích học tập tốt, mỗi tháng tôi cũng đã nhận được một suất học bổng dành cho những sinh viên có hoàn cảnh khó khăn. Vậy là tiền học phí và tiền sách vở tôi không phải lo, nhưng còn tiền phòng, tiền cơm nước hàng tháng thì chẳng ai có thể trả giúp tôi. Thế rồi, nhờ sự giúp đỡ của một người quen, tôi đã xin được công việc rửa chén bát cho căn-tin của trường. Công việc rất vất vả nên thành tích học tập của tôi cũng lên xuống thất thường. Nhất là vào mùa thi, đầu óc tôi cứ căng ra như dây đàn nên không còn khả năng tập trung cho công việc, thế là cứ thỉnh thoảng, mọi người trong bếp lại nghe thấy tiếng chén đĩa rơi xuống sàn loảng xoảng. Có những tháng, tôi bị trừ gần hết cả tiền công. Cho đến một ngày, tôi cảm thấy mình không còn đủ sức để chịu đựng thêm được nữa. “Chắc mình phải tạm ngưng việc học thôi”, tôi nhủ thầm và dự định sẽ báo tin cho bố mẹ sau. Trước cái ngày tôi quyết định nộp đơn xin bảo lưu kết quả học tập khoảng hai ngày, một cậu con trai trạc tuổi tôi xuất hiện.

- Mình nghe nói là cậu đang cần được giúp đỡ? - Cậu ta chủ động bắt chuyện.

- Ý cậu là sao?

Tôi hỏi lại, cố nghĩ xem cậu bạn lạ hươ lạ hoắc này đang quan tâm đến vấn đề gì ở mình.

- Chuyện tiền nong đó mà, để cậu có thể tiếp tục đến trường.

- Ồ, nếu về chuyện đó thì từ trước đến giờ mình vẫn lo liệu được. Chỉ có một chút khó khăn trong việc sắp xếp thời gian để vừa học vừa làm thôi.

- Mình nghĩ mình có thể giúp được cậu.

Daneen - tên cậu ta - tiếp tục giải thích thêm cho tôi hiểu là ông bà nội của cậu ấy đang cần có người giúp đỡ vào mỗi cuối tuần. Công việc chỉ đòi hỏi tôi phải nấu ăn ngày ba bữa và dìu các cụ lên xuống giường buổi tối và buổi sáng. Tiền công của tôi sẽ cao gấp đôi thu nhập hiện thời. “Có thể đây là cơ hội tốt cho mình. Kể ra thì công việc đó cũng nhàn rồi, mình sẽ có thời gian học bài”, nghĩ thế nên tôi đã đồng ý nhận việc.

Đến làm việc chưa được bao lâu thì tôi phát hiện ra bà của Daneen có một tình yêu lớn dành cho âm nhạc. Bà có thể ngồi hàng tiếng đồng hồ bên cây dương cầm cũ dạo đi dạo lại những bản concerto trên những phím đàn đã lạc điệu. Những lúc ấy, ông thường đứng bên cạnh nhịp theo tiếng đàn của bà một cách thích thú. Một ngày nọ, bà gọi tôi lại nhẹ nhàng bảo: “Megan này, cháu còn trẻ mà sống khô khan quá, phải có âm nhạc để cuộc sống bớt đi sự căng thẳng, để mình thêm yêu đời hơn cháu ạ”. Từ đó, bà dạy tôi chơi đàn. Bà rất ấn tượng trước khả năng học nhạc của tôi và khuyến khích tôi tiếp tục cố gắng. Căn nhà của ông bà giờ đây đã thực sự trở thành mái ấm của tôi trong những ngày cuối tuần. Tôi tìm thấy ở nơi đây những âm thanh tuyệt vời của cuộc sống được phát ra từ chiếc dương cầm cũ kỹ.

Một mùa Giáng sinh nữa lại về. Thời tiết dưới 6^oC đã khiến cho chứng viêm phổi của bà tái phát. Tôi rất lo lắng nhưng cũng phải tạm biệt ông bà để về thăm nhà. Bởi hơn nửa năm nay, tôi chưa một lần về thăm gia đình. Chắc mọi người ở nhà cũng đang rất trông chờ tôi. Tôi quyết định về nhà chỉ trong hai tuần rồi quay lại chăm sóc cho ông bà.

Thoáng chốc, kỳ nghỉ lễ đã trôi qua. Và trong khi tôi đang thu xếp hành trang chuẩn bị trở lại trường thì nhận được điện thoại của Daneen.

- Megan, cậu cứ ở nhà chơi thêm vài ngày nữa đi, đừng lên vội. – Daneen nói, giọng có vẻ nghèn nghẹn. Linh tính tôi mách bảo rằng có điều gì đó hệ trọng đã xảy ra.

- Tại sao vậy? Daneen, nói cho mình biết đi, có chuyện gì xảy ra phải không? - Tôi hỏi, giọng hoang mang, lo lắng.

- Bà mình mất rồi...

Tôi bàng hoàng không tin vào tai mình. Không, không thể như thế được! Tôi mới chỉ xa bà có hai tuần thôi mà! Có tiếng nấc ở đầu dây bên kia. Im lặng một lúc lâu, tôi mới lại nghe giọng Daneen cất lên:

- Cậu về nhà được năm hôm thì bà mất. Cả gia đình tớ nghĩ rằng sẽ tốt hơn cho ông nếu đưa ông vào viện dưỡng lão. Ở đó, hy vọng những người bạn mới sẽ giúp ông nguôi ngoai phần nào nỗi đau mất bà.

Tôi buông ống nghe mà thấy lòng nặng trĩu. Tôi buồn không phải vì bị mất việc, mà là từ nay, tôi đã vĩnh viễn mất đi một người bạn lớn.

Tôi ở nhà thêm hai tuần nữa mới quay lại trường. Khi tôi đến phòng Hỗ trợ sinh viên của trường để nhờ họ giới thiệu cho mình một công việc bán thời gian, ông trưởng phòng cứ nhìn tôi chăm chăm như thể tôi bị loạn trí. Tôi giải thích cho ông hiểu hoàn cảnh hiện giờ của mình. Nghe xong, ông mỉm cười và hỏi lại họ tên tôi một lần nữa, đoạn, trao cho tôi một phong thư. _

Tên người gửi là bà nội của Daneen. Bên trong, ngoài số tiền bà gửi tặng để tôi có thể yên tâm học hành cho đến ngày tốt nghiệp, còn có một lá thư nhắn nhủ tôi phải tiếp tục học đàn. Tôi vô cùng xúc động trước nghĩa cử của bà, trước tình yêu lớn lao mà bà đã dành cho đứa cháu xa lạ là tôi.

Nhiều năm đã trôi qua, nhưng tới tận bây giờ, mỗi khi có dịp trông thấy bất cứ cây dương cầm nào là tôi lại thấy nhớ bà da diết. Tôi nhớ tiếng dương cầm của bà vang vọng trong đêm, sưởi ấm lòng tôi những tháng ngày cô quạnh, lạc lõng. Tôi tin chắc rằng, lúc này đây, ở một nơi xa xăm nào đó, những ngón tay bà cũng đang lướt êm trên những phím dương cầm...

- Đan Châu dịch

Theo *Piano Music*

Tiền và hoa hồng

“Hãy mỉm cười với cuộc đời, cuộc đời sẽ mỉm cười lại với bạn.”

- Soeur Emmanuelle

Cứ đều đặn mỗi tuần một lần, những sinh viên đang sinh hoạt tại một nhà thờ nhỏ đều nhận được một bức thư mà bên trong là những lời chúc tốt lành được viết tay nắn nót, đính kèm theo là tờ giấy bạc 10 đô la của một người ẩn danh nào đó.

Thời gian trôi qua, cho đến một ngày, họ tình cờ phát hiện trong một căn phòng nhỏ của nhà thờ có một chiếc hộp được giấu kỹ, bên trong là một tờ giấy ghi tên và địa chỉ của những sinh viên trước nay vẫn nhận được món quà bí mật, một vài con tem và mấy tờ mười đô còn sót lại. Họ bỏ công tìm hiểu và được biết rằng: đó là nơi mà trước đây bà Abigail, một người phụ nữ lớn tuổi, sống độc thân đã từng ở. Và hiện nay, bà đã chuyển đến sống ở một nhà an dưỡng.

Kể từ đó trở đi, bà Abigail bắt đầu nhận được những lời chúc phúc và những đóa hồng từ khắp nơi gửi đến. Ban đầu bà rất ngạc nhiên nhưng sau đó thì vô cùng xúc động. Bà thận trọng mở từng gói quà và nói với các nhân viên làm việc trong viện dưỡng lão rằng: “Những món quà này đối với tôi thật vô giá. Đó là những đứa con tinh thần của tôi và nhờ chúng mà tôi không còn cảm thấy cô đơn, lạc lõng giữa cuộc đời”.

. Sau rất nhiều năm đóng vai người ẩn danh trao đến người khác những món quà, giờ đây, bà Abigail lại có được niềm hạnh phúc vô biên khi hàng tuần, vẫn đều đặn nhận được đóa hồng tươi thắm. Vâng! Đó chính là sự thể hiện tình yêu, lòng kính mến và cảm kích của mọi người dành cho bà. Hãy cho đi, bạn sẽ nhận được nhiều hơn thế nữa!

- Đan Châu dịch

Theo *Ten-Dollar Bills and Roses*

Học từ thất bại

Hầu hết chúng ta, trước khi bắt tay vào một công việc nào đó đều mong chờ thành công. Thành công mang đến sự thắng hoa, niềm hạnh phúc; là sự công nhận, đền đáp xứng đáng cho những công sức và nỗ lực mà chúng ta đã bỏ ra, là tấm nệm nhung êm ái để chúng ta ngã lưng sau một thời gian dài phấn đấu. Trong khi đó, thất bại lại gây nên những tổn thương, không chỉ về mặt vật chất mà còn về tinh thần, có thể làm xói mòn cả niềm tin, đặc biệt là niềm tin vào chính bản thân chúng ta.

Tuy nhiên, thành công hay thất bại cũng chỉ là những khái niệm mang tính tương đối mà thôi. Thành công có những nguyên nhân riêng của nó và thất bại cũng vậy. Cho nên chẳng có thành công hay thất bại nào là mãi mãi. Bạn đã đi được bao nhiêu bước chân trước khi vấp ngã? Và trong đời, bạn có biết được mình sẽ vấp ngã bao nhiêu lần? Nhưng có một điều chắc chắn là nếu bạn quyết tâm tiến tới thì số bước chân thành công của bạn sẽ nhiều hơn số lần vấp ngã rất nhiều.

Bạn hãy hình dung cuộc đời như một trái banh tròn, thất bại đến đục những lỗ lên bề mặt nhẵn bóng của cuộc đời, cướp đi của nó vẻ đẹp hoàn hảo. Nhưng chỉ cần chúng ta biết tận dụng, xỏ ngón tay mình vào những lỗ hổng đó là đã có thể dễ dàng nắm bắt, xoay chuyển và làm chủ cuộc đời mình.

Chúng ta khởi đầu từ việc tiên liệu, hoạch định những kế hoạch, bắt tay vào thực hiện và cuối cùng là gặt hái thành quả. Do đó, thành công là của chúng ta mà thất bại cũng là của chính chúng ta. Sợ chỉ một khi đã rồi, chúng ta chỉ còn cách lần ngược trở lại để gỡ từng mối rối. Tự mình tìm hiểu, giải quyết, tháo gỡ nguyên nhân của thất bại, chúng ta sẽ thu được những bài học kinh nghiệm quý giá, và nhờ vậy, con đường dẫn đến thành công cũng ngày càng trở nên gần hơn.

Chiếc nhẫn của chị Eileen

“Bạn có thể thất vọng nếu thất bại, nhưng sẽ sụp đổ đến tận cùng nếu từ bỏ mọi ước mơ.”

- Miguel de Unamuno

Năm tôi lên bảy, có một lần anh tôi dẫn về nhà một người bạn gái có tên là Eileen. Chị ấy có đôi mắt biết nói và những lọn tóc vàng óng ả cùng nụ cười của thiên thần. Ngay từ giây phút đầu tiên gặp gỡ, tôi đã có cảm tình với chị. Lần đầu ra mắt gia đình người yêu, có lẽ e sợ bố mẹ tôi nên chị cứ lúng ta lúng túng trông thật tội nghiệp. Trong bữa cơm gia đình hôm đó, chị Eileen lóng ngóng thế nào mà làm rơi hai hạt đậu xuống đùi. Chị chưa kịp nhặt lên thì đã làm rơi tiếp ba hạt nữa. Có lẽ chị ấy nghĩ rằng chẳng ai nhìn thấy nên đã kín đáo và thận trọng gói chúng vào trong chiếc khăn ăn. Sau bữa cơm, tôi đến ngồi bên chị, nói nhỏ: “Em thấy hết rồi đó!” và hứa sẽ chẳng tiết lộ với ai. Sau một thoáng bối rối, chị nhéo má tôi, cười bảo: “Cô bé này! Chị chịu thua em rồi!”. Đó là một kỷ niệm mà mỗi khi có dịp họp mặt gia đình, tôi vẫn thường nhắc lại để trêu chị.

Ba mươi một năm đã trôi qua, và giờ đây, hai chị em tôi lại đang cùng nhau trò chuyện qua điện thoại ngay trong ngày sinh nhật lần thứ 50 của chị ấy. Chị đang cố diễn tả thành lời cho tôi hiểu tâm trạng của một người khi bước qua ngưỡng cửa của nửa cuối cuộc đời. Chị nói rằng nếu so với tôi và chị gái của tôi thì chị còn thua xa trên tất cả các mặt, dù tuổi đời của chị lớn hơn chúng tôi rất nhiều. Cái giọng buồn buồn của chị làm tôi cảm thấy thương vô cùng.

Có lẽ chị nói đúng bởi mọi việc diễn ra trong đời tôi và chị gái tôi đều suôn sẻ theo một trật tự như nhau: học hết trung học, thi đậu vào đại học, tốt nghiệp rồi đi làm. Nhưng đối với chị Eileen thì lại không như thế. Đường học hành dang dở vì chị phải nghỉ học nửa chừng để đi làm, gánh trên vai gánh nặng kinh tế của cả gia đình gồm cha mẹ già yếu và hai em nhỏ. Rồi chị kết hôn với anh trai tôi. Để chồng có thể yên tâm theo đuổi tấm bằng thạc sĩ, một mình chị phải vất vả từ sáng đến tối, hết việc công ty lại đến việc gia đình. Sau đó, chị sinh các cháu và trở thành một người mẹ, người vợ toàn tâm toàn ý chăm lo cho chồng con trong khi hầu hết bạn bè cùng trang lứa đều đặt sự nghiệp lên hàng đầu. Tuy nhiên, từ lâu tôi vẫn tin rằng chị là một người vợ, người mẹ hạnh phúc.

Giọng chị Eileen lại vang lên ở đầu dây bên kia, cắt ngang dòng suy nghĩ của tôi:

- Chắc em không biết chị đã buồn như thế nào đâu...

Rồi chị kể cho tôi nghe câu chuyện về một chiếc nhẫn có gắn biểu tượng của trường đại học – nơi chị từng theo học trong vòng một năm trước khi bỏ dở việc học. Chị đã đeo chiếc nhẫn đó trên tay trong nhiều năm liền nhưng cuối cùng phải đi đến quyết định tháo bỏ nó. Bởi vì có một người phụ nữ đã nhận ra nó hôm chị đến thư viện của thành phố để mượn

sách cho con. Bà ta nói rằng mình cũng là cựu sinh viên của trường này và hỏi chị tốt nghiệp năm nào. Chị bảo mình chưa tốt nghiệp. “Thế tại sao chị còn đeo chiếc nhẫn trên tay?”, bà ta mở to mắt hỏi chị với cái điệu bộ kinh ngạc như vừa được chứng kiến đĩa bay. Có một chút gì khinh miệt trong câu hỏi của bà ta đã khiến cho chị chột dạ: “Mình đúng là một kẻ mạo nhận. Tại sao lại còn giữ một vật vốn đã không thuộc về mình nữa!”.

Trước khi nghe những lời tâm sự đó của chị Eileen, tôi chưa bao giờ nghĩ rằng việc chưa học xong đại học lại dẫn vật chị nhiều đến thế. Tôi nhớ lúc chị gái tôi vừa tốt nghiệp cử nhân, chị Eileen đã đến chúc mừng. “Cuộc đời em từ nay đã sang trang mới. Em thật là may mắn...”, chị đã nói với chị gái tôi như vậy. Rồi đến lượt tôi, chị cũng nói như đùa: “Từ nay chị sẽ không theo kịp các em nữa rồi. Chẳng mấy chốc, chị sẽ thành một bà già tụt hậu mất thôi!”. Lúc đó tôi đã cười cùng chị mà không hề nghĩ ngợi gì.

Nhưng giờ đây, nghe những nỗi niềm vào ngày bước qua tuổi 50 của chị, tôi mới có thể hiểu được cảm giác trống vắng và hụt hẫng mà chị phải đối diện khi từ bỏ ước mơ của mình. Và dường như để nối tiếp những ước muốn còn dang dở, chị đã đặt tất cả hy vọng vào các con.

- Chị rất tự hào về con bé Alyson. - Chị Eileen tiếp tục câu chuyện, giọng đã vui vẻ trở lại.
- Nó đã tốt nghiệp đại học với tấm bằng xuất sắc. Còn thằng John, chỉ còn hai năm rưỡi nữa nó cũng sẽ tốt nghiệp cao đẳng. Tom bé bỏng của chị thì đang học lớp tám. Chị hy vọng Tom cũng sẽ noi gương anh chị nó mà học cho giỏi.

Rồi đột nhiên, giọng chị chùng xuống:

- Có nhiều lúc chị nghĩ hình như mình đang sống như một cái bóng bên cạnh cuộc đời của chồng và các con. Một chiếc bóng chỉ biết lặng lẽ nhìn ngắm dòng đời và những người xung quanh đang vận động không ngừng, đôi khi muốn với theo nhưng đành bất lực vì không đủ sức. Lâu nay chị đã sống cho cuộc đời của những người thân. Chị muốn chồng con thay chị hoàn thành những ước mơ thời trẻ. Nhưng có lẽ chị đã sai lầm bởi không ai có thể thay chị làm được điều đó. Từ nay chị phải sống một cuộc đời mới thôi.

Và thế rồi, độ hai tháng sau, tôi được biết chị đã đăng ký và thi đậu vào khoa Văn của trường đại học ngày xưa. Ngày đầu tiên đến lớp, chị lồng trở lại vào ngón tay chiếc nhẫn cũ như tự hứa với bản thân: “Đừng bao giờ tháo nó ra một lần nữa, dù trong bất cứ hoàn cảnh nào”. Kết thúc học kỳ đầu, chị đạt được một kết quả tương đối tốt. Chị tiếp tục học tập miệt mài như thế cho đến khi hoàn tất số học phần cần thiết để bắt tay vào làm luận án tốt nghiệp. Đề tài mà chị chọn là các tác phẩm của nhà văn Charles Dickens.

Mùa xuân năm tới, chị sẽ bước vào tuổi 55 và sẽ tốt nghiệp đại học. Cách đây vài hôm, chị gọi điện nói với tôi rằng chưa bao giờ chị lại thấy vui và hạnh phúc như lúc này. Có lẽ niềm vui đó đối với chị không đơn giản chỉ là tấm bằng đại học mà quan trọng hơn là việc chị đã theo đuổi và đạt được tâm nguyện của mình. Chị còn tự hào khoe với tôi việc John giúp chị nấu ăn trong những buổi chị đến trường, rồi Alyson thì dọn dẹp nhà cửa để mẹ yên tâm dành thời gian cho bài vở, còn anh trai tôi thì giảng cho chị những bài học khó...

Lúc trước, vì gia đình mà chị đã phải hy sinh quá nhiều và giờ đây, cũng chính nhờ gia đình mà chị có thêm lòng tin và ý chí để biến giấc mơ của mình thành hiện thực. Vòng tròn giữa cho và nhận giữa các thành viên trong gia đình nhỏ của chị Eileen đã giúp chị tự tin nói với tôi rằng: "Chị là người phụ nữ hạnh phúc nhất thế gian!".

- Đan Châu *dịch*

Theo *All In The Family*

Hoàn lương

Quá khứ là nơi để con người ngoảnh lại chiêm nghiệm, rút ra bài học từ lỗi lầm để rồi không ngừng vun đắp cho mình tình yêu và sự trân trọng đối với tương lai.

Trong bộ dạng một tên ma cô với cặp kính đen to dùng che giấu hết cả khuôn mặt, đầu quấn chiếc khăn in hoa sắc sỡ, trông tôi đối lập hoàn toàn với bộ trang phục áo khoác dài màu đen, áo sơ mi xanh gài nút kín cổ, quần ka-ki túi hộp lịch sự, thêm đôi giày da tinh xảo mà tôi vẫn thường mặc hàng ngày. Tôi cứ thế nghênh ngang đi về phía những hàng ghế đầu, trước cái nhìn xoi mói và những lời thì thầm to nhỏ của những người xung quanh, rồi bước thẳng lên bục giảng và nói một cách gay gắt vào micro: “Tại sao mọi người lại nhìn tôi như thể tôi là đồ bỏ đi, là cặn bã của xã hội vậy?”. Vừa nói, tôi vừa nhìn thẳng vào mọi người, khiến cho không ít những cặp mắt đang đổ dồn vào tôi vội vàng lảng sang chỗ khác. Họ chính là những nhà khoa học, nhà xã hội học, nhà giáo... đến tham dự buổi diễn thuyết về các biện pháp ngăn chặn sự phát triển của các băng nhóm tội phạm, về tình trạng gia tăng bạo lực trong học đường do ông Richard Santana, một cựu sinh viên tốt nghiệp trường đại học Havard trình bày. Và người đó không ai khác hơn, chính là tôi đang đứng đây, đúng với vị trí của mình, nhưng tại sao họ vẫn không thể nhìn tôi một cách bình thường nhỉ?

Tôi đã mở đầu buổi diễn thuyết bằng cách kể cho họ nghe câu chuyện về chính cuộc đời mình.

“Năm tôi lên ba thì mẹ qua đời, bố tôi cũng bỏ đi sau đó không lâu. Tôi cùng hai người chị lớn bị chuyển từ trại tế bần này đến trại tế bần khác trên khắp thành phố Fresno thuộc bang California này. Cho đến khi tôi 15 tuổi thì cậu của tôi, một người đàn ông cao to, lực lưỡng, mình đầy hình xăm, mới trở về từ trại cải tạo đã đến tìm tôi. Là thành viên của một nhóm tội phạm hoạt động có tổ chức ở bang California, cậu đã dẫn dắt, chỉ dạy cho tôi các quy luật để sinh tồn trong thế giới của các băng đảng. Từ đó, tôi bắt đầu một cuộc sống hoang dại với luật rừng, rượu, thuốc kích thích và những trận ẩu đả.

Với sức mạnh cơ bắp, tôi nhanh chóng được đồng bọn tôn xưng đại ca. Tôi cảm thấy mình sống thoải mái hơn trong sự tín nhiệm của bọn đàn em. Tôi có thể làm tất cả để bảo bọc chúng, và tôi cũng biết, nếu phải chết vì tôi thì bọn chúng cũng chẳng nề hà.

Tuy vậy, một phần trong tâm hồn tôi vẫn luôn hướng về một nơi khác, nơi mà tôi có thể sống một cuộc đời lương thiện, với những ước mơ, hoài bão và được xã hội tôn trọng. Bởi tôi luôn ý thức được rằng, cuộc sống hiện tại của tôi giống như một thế giới sau tấm màn u tối. Nếu trượt dài trong đó, tôi sẽ không có ngày mai, sẽ bị nhận chìm dưới đáy của xã hội. Trừ bọn đàn em, còn tất cả mọi người đều khinh bỉ tôi. Hơn thế nữa, những thú vui vô bổ như rượu, ma túy, gái đẹp... sẽ dần hủy hoại thân xác tôi và đến một lúc nào đó, tôi sẽ rũ xuống như tàu lá úa. “Mình không thể tự đào mồ chôn bản thân được, phải tìm cách thoát khỏi cuộc sống tăm tối này thôi”, đã biết bao lần, tôi tự dặn lòng như thế.

Tôi nghĩ vậy và bắt đầu tìm kiếm cho mình một việc làm chân chính. Một ngày nọ, tôi vô tình ghé ngang qua Trung tâm hỗ trợ thanh niên Chicano (CYC) và may mắn nhận được một chỗ làm không câu nệ về hoàn cảnh xuất thân của tôi. Sau đó, thông qua CYC, và cũng nhờ vào “vốn sống” sẵn có sau bao nhiêu năm lăn lộn trên giang hồ, tôi được giới thiệu đến Washington để tham gia vào buổi hội thảo của các sinh viên đến từ nhiều trường đại học, cao đẳng với tư cách là người thuyết trình về các vấn đề liên quan đến bạo lực của các băng nhóm xã hội đen. Từ đây, cuộc đời tôi đã sang trang mới. Lần đầu tiên, tôi nhận thấy ở mình khả năng đóng góp cho cộng đồng và xã hội. Ngược lại, khả năng này của tôi cũng được mọi người nhìn nhận. Và kết quả là tôi được đặc cách vào học tại trường đại học Harvard.

Trong môi trường mới, được làm quen với nhiều người có tri thức cộng với những kiến thức học được từ giảng đường đã đem đến cho tôi một cái nhìn đầy đủ và thấu đáo hơn về xã hội. Cuộc sống giờ đây đối với tôi không còn là một màn đen xám xịt như tôi từng nghĩ mà trở nên đáng yêu, tươi đẹp với những chân trời mới đang rộng mở đón chào những con người trở về từ bóng tối. Tuy nhiên, quá khứ vẫn không ngừng đeo bám, ám ảnh tôi, là cái gút thắt mà tôi không dễ dàng tháo gỡ. Song, cũng nhờ có nó mà tôi có dịp chiêm nghiệm và rút ra những bài học từ lỗi lầm để rồi không ngừng vun đắp cho mình tình yêu và sự trân trọng đối với tương lai. Nhưng trong mắt của một số người, quá khứ của tôi lại là một vết đen làm ô nhiễm môi trường sống của họ. Nhiều lúc, tôi có cảm giác mình chỉ là chú vịt xấu xí đi lạc giữa bầy gà con lông vàng óng ả.

Năm học đầu tiên, có lần tôi bị cảnh sát bắt đứng úp mặt vào tường để lục soát xem tôi có giấu vũ khí trong người không. Tôi hỏi nguyên do và được bọn họ trả lời là đã nhận được lời tố cáo nặc danh rằng có kẻ “trông có vẻ giống tôi” đe dọa sẽ dùng súng bắn chết thầy giáo nếu không cho hắn một điểm A. Sau khi tin chắc rằng trong người tôi không hề có một mảnh kim loại nào, họ bỏ đi mà không có một lời xin lỗi nào về sự nhầm lẫn của mình. Tôi chỉ còn biết đứng chờ người ra, uất nghẹn. Tại sao tôi lại bị đối xử như vậy? Lẽ ra, họ chỉ cần kiểm tra bảng điểm của tôi, họ sẽ thấy tôi được chấm điểm A ở tất cả các môn ngay trong lần thi đầu.

Nhưng về sau, tôi nhận ra được rằng, một người có quá khứ không trong sạch như tôi sẽ không dễ gì được xã hội dang rộng vòng tay đón nhận. Những năm tiếp theo, tôi đã nỗ lực không ngừng trong học tập và tôi đã chứng minh được rằng, những con người một thời lầm lạc vẫn có thể tái hòa nhập với cộng đồng và sống một cuộc đời mới tốt hơn, nếu như họ có cái tâm hướng thiện và ý chí phấn đấu.”

Sau khi kể xong câu chuyện, tôi chậm rãi cởi bỏ lớp áo ngoài để lộ bên trong chiếc áo sơ mi cùng cravat trang trọng. Hành động này của tôi đã khiến cho không ít người cảm thấy khó chịu. Nhưng tôi tin rằng sau khi bình tâm trở lại, suy nghĩ về những điều mà tôi đã nói trong buổi diễn thuyết hôm nay, chắc chắn mọi người sẽ gạt bỏ thành kiến để có một cái nhìn cảm thông và bao dung hơn đối với những ai đã từng sa chân lỡ bước muốn làm lại cuộc đời. Tôi tin rằng sự tha thứ của tất cả mọi người sẽ tiếp thêm cho họ niềm tin để họ có đủ can đảm xây dựng một cuộc sống mới tốt đẹp hơn.

- Đan Châu dịch

Theo *Homeboy Goes To Harvard*

Khả năng thứ hai

“Có đôi lúc, điều chúng ta nghĩ không cứ phải là đúng hoặc sai mới mang lại cho chúng ta thành công hay thất bại mà quan trọng là, chúng ta phải biết đặt niềm tin vào chính suy nghĩ của mình.”

- Khuyết danh

Các thành viên trong gia đình chúng tôi, mỗi khi ngồi vào bàn ăn thì chuyện gì cũng đều đem ra để nói được cả. Trong đó có những chuyện tuy chẳng mới mẻ gì nhưng cứ được nhắc đi nhắc lại nhiều lần, cụ thể là chứng bệnh “dốt toán” mà một số thành viên đã không may mắc phải. Và lần nào cũng vậy, tôi đều nghe thấy tên mình được nhắc đến đầu tiên trong danh sách những người bị “bệnh” nặng đến độ “vô phương cứu chữa”. Năm tháng dần trôi qua và tôi vẫn bình thản chấp nhận sự thật đó mà không cần phải bàn cãi và cũng chẳng thể làm gì khác được.

Năm cuối cấp bậc trung học, tôi thi rớt môn đại số đến ba lần, lần thứ tư thì thần may mắn mới mỉm cười với tôi. Khi tôi vào học ngành tâm lý học tại một trường cao đẳng ở Wiscosin, tôi luôn lo ngại rằng mình không thể nào vượt qua nỗi môn thống kê học. Đã thế, bọn sinh viên trong trường cứ kháo nhau “môn học đã khó, thầy lại cho điểm rất gắt, sinh viên thi hỏng nhiều như sung rụng” càng khiến tôi hoang mang, lo sợ đến mù mịt cả người.

Một ngày nọ, tôi được gọi lên phòng hiệu trưởng. Thầy hiệu trưởng - giáo sư Fine - đang ngồi phía trước bàn làm việc, tay cầm cuốn sổ học bạ của tôi. Vừa thấy tôi, thầy đã cười thật tươi và bảo:

- Hôm nay là một ngày may mắn đối với trò đấy.

Tôi không hiểu gì cả, cứ ngược đôi mắt ngơ ngác lên nhìn thầy. Thầy chậm rãi lặp lại:

- Hôm nay là một ngày may mắn của trò, là ngày mà mọi nỗ lực kiên trì của trò sẽ được đền đáp. Chắc chắn trò sẽ học rất xuất sắc môn thống kê.

Tôi vội hỏi lại:

- Làm sao có thể được, thưa thầy?

Thầy nhún vai, trả lời:

- Vì trò có một “khả năng thứ hai”, trò hiểu không? Có một số học sinh tuy học rất giỏi môn đại số nhưng vẫn không thể nào nuốt trôi môn thống kê, còn trò thì ngược lại. Đại số và thống kê là hai môn khoa học hoàn toàn khác nhau, do vậy đòi hỏi ở người học hai cách

tư duy, hai khả năng khác nhau. Trò thuộc nhóm người phát triển khả năng đặc biệt trong bộ não, gọi là “khả năng thứ hai”.

Thầy vừa giảng giải, vừa phấn khích huơ huơ cuốn học bạ trước mặt tôi. Còn tôi thì cứ đứng đó, ngơ ngác nghe thầy thao thao bất tuyệt.

- Sinh viên nào học giỏi môn đại số thì chưa hẳn cũng sẽ học giỏi môn thống kê. Ngược lại, những ai dốt môn đại số, tự khắc học môn thống kê sẽ dễ dàng như ăn kẹo. Chỉ cần một lần thi rớt môn đại số cũng đã đủ để đạt điểm A hoặc B ở môn thống kê. Còn trò, thi rớt đến ba lần. Như vậy thì, trò hãy thử tưởng tượng xem, liệu trò sẽ xuất sắc đến nhường nào trong môn thống kê này? Không cần bàn cãi gì nữa, trò chắc chắn sẽ trở thành một thiên tài thống kê của nước Mỹ. Eukera!

Càng nghe thầy nói, tôi càng bối rối:

- Thật hả thầy?

Thầy đứng bật dậy, nhìn sâu vào mắt tôi:

- Thầy thành thật chúc mừng trò vì trò đã không bỏ cuộc. Trò đã thất bại ba lần nhưng vẫn tiếp tục phấn đấu, và đây chính là lúc để những quyết tâm của trò được đền đáp xứng đáng! - Thầy vừa nói vừa dùng cả hai tay siết chặt lấy tôi và nhiệt tình vỗ bôm bốp vào lưng tôi để động viên.

Dù chẳng mấy tin những lời thầy vừa nói là sự thật, nhưng tôi cũng không giấu được cảm giác lâng lâng vui sướng. Rời khỏi dãy nhà được xây bằng gạch, phủ đầy những dây tầm xuân, lòng tôi tràn ngập niềm hứng khởi lẫn sự tự tin. Hình ảnh thầy với nụ cười thân thiện, cái bắt tay nồng nhiệt và hai ngón tay giơ lên ám chỉ “khả năng thứ hai” như tiếp thêm cho tôi niềm tin.

Kể từ hôm đó, trong tôi nảy sinh một sự trông đợi đối với môn thống kê và dần dà tôi cũng đã tự tin nói với chúng bạn rằng: “Mình nhất định sẽ học tốt môn học này”. Nỗi sợ hãi, lo âu dần dần được trút bỏ, tôi cảm thấy nhẹ nhõm hẳn và nhờ vậy học hành cũng tiến bộ thấy rõ.

Tôi đã làm được một chuyện mà trước đây, tôi chưa bao giờ nghĩ đến, đó là tranh giành, chen lấn để được ngồi ở dãy ghế đầu, và trong suốt giờ học môn thống kê, không ngừng đặt ra các câu hỏi. Trong suốt học kỳ, cuốn sách thống kê hiếm khi nào rời xa tôi. Tất nhiên, tôi cũng dành thời gian cho những môn khác nhưng môn thống kê vẫn được tôi ưu tiên hàng đầu.

Càng ngày, tôi càng học giỏi môn học này nhưng không phải là do “khả năng thứ hai” như thầy hiệu trưởng đã nói mà chính là nhờ vào sự cố gắng và đầu tư nhiều thời gian, công sức của tôi. Cuối cùng, những nỗ lực của tôi cũng đã được đền đáp bằng một điểm A cho môn học mà trước kia, khi chưa biết đến sự tồn tại của “khả năng thứ hai”, chỉ cần nghĩ đến nó thôi tôi cũng đã lạnh cả xương sống.

Sau đó không lâu, trong một dịp tình cờ, tôi gặp lại người trợ lý trước đây của thầy Fine. Ông ấy nheo mắt nhìn tôi cười: “Giáo sư Fine luôn kể cho các học trò mình, những người gặp trở ngại tâm lý trong chuyện học hành, nghe câu chuyện về “khả năng thứ hai” của cậu. Quả là một phương pháp tâm lý trị liệu có hiệu quả đáng kinh ngạc phải không?”.

- Đan Châu dịch

Theo *The Second Kind of Mind*

Vẫn còn hy vọng

“Dù trong bất cứ hoàn cảnh nào, bạn hãy luôn là chính mình.”

- Buckaroo Bonzai

Ngày mai, tôi sẽ bước vào một giai đoạn mới trong cuộc đời mình: trở thành nữ sinh trung học. Vậy là đã đến lúc tôi phải nói lời giã biệt với những tháng ngày vô tư, tình nghịch dưới mái trường cấp hai. Tôi quyết định đánh dấu cho thời điểm trở thành thiếu nữ của mình bằng việc tự tay dọn dẹp phòng riêng.

Từ trong ngăn tủ, dưới học bàn, trên kệ sách, tôi lôi ra cơ man nào là vật dụng, sổ sách linh tinh, cũ mèm. Một tờ giấy nhỏ rơi ra từ đồng giấy tờ lộn xộn, tôi nhặt lên và đọc:

“Hy vọng tựa một chiếc giá treo nón/ Tôi treo lên đó những ước mơ của mình/ Để nỗi buồn trong những buổi hoàng hôn/ Sẽ sớm bay đi theo từng cơn gió thoảng...”

Ôi trời, tôi vò mảnh giấy và vất đi. Sao tôi lại có thể nghĩ ra những vần thơ “con cóc” dở tệ đến thế cơ chứ?

Đó là những vần thơ mà năm lớp bảy tôi đã làm bởi tôi luôn hy vọng mình sẽ trở thành một nhà thơ. Nhưng rõ ràng là tôi không thể, và sẽ không bao giờ có thể. “Cái gì thế này?”, tôi lầm bầm trong khi lôi ra từ dưới đáy ngăn tủ một chồng sổ tay. Đó là những cuốn “nhật ký” (có thể tạm gọi như thế) ghi lại những năm tháng ở trường cấp hai. Tôi thuận tay lật ra một trang:

“Ngày... tháng... năm...”

Mấy hôm nay, mình rất buồn. Dường như Lauren cứ cố tình tránh mặt mình. Chúng mình đã là bạn tốt của nhau từ khi còn học lớp một, giờ thì bạn ấy không còn muốn nói chuyện với mình nữa...”

Tôi còn nhớ đó là một buổi tối thứ sáu. Lauren gọi điện cho tôi và gào lên trong ống nghe: “Cậu không còn hy vọng gì nữa đâu, Carrie ạ. Bởi vì tớ không có cùng cách nhìn giống như cậu. Tớ đã nói với cậu những điều mà cậu không muốn nghe. Tớ đã hành động không theo cách mà bạn bè tốt nên đối xử với nhau. Giờ thì tớ không muốn chơi với cậu nữa”.

Lauren và Josh là hai người bạn thân nhất của tôi trong những năm học cấp hai. Nhưng trong thời điểm đó, Josh cũng rời xa tôi. Mặc cho tôi nói lời xin lỗi nhưng bạn ấy đã dứt khoát không cho tôi một cơ hội nào. “Không còn hy vọng gì nữa đâu, Carrie. Chúng ta không thể làm bạn với nhau được nữa”. Từ dạo ấy, Josh không nói chuyện với tôi nữa, và tôi không

thể chịu đựng được cảm giác trống vắng, chông chênh khi cùng một lúc mất đi hai người bạn thân.

Đã thế, trước đó một vài hôm, cô Boggio, giáo viên chủ nhiệm gọi tôi lên văn phòng và bảo: “Cô rất tiếc, Carrie ạ, nhưng không còn hy vọng gì nữa. Em phải đạt điểm A ở tất cả các môn thi thì mới có thể nâng học lực từ bậc D lên bậc C”. Rồi cô đưa ra các bài kiểm tra với số điểm thật tệ, minh chứng cho sự thất bại của tôi trong học tập.

Cả tuần sau đó, tôi chán nản trốn biệt trong phòng. Đầu óc tôi cứ nghĩ ngợi vu vơ, lúc thì buồn, khi thì có cảm giác tủi thân, rồi lại có lúc trở nên căng thẳng, tức tối. Rồi tôi chợt nhớ đến những viên thuốc an thần mà bố dựng tôi thường dùng để giảm stress. Có lần, tôi đọc báo thấy người ta nói rằng, uống quá liều lượng quy định thì sẽ dẫn đến tử vong. “Hay là...”, một ý nghĩ khủng khiếp bất chợt hiện ra trong tâm trí tôi, “Hay là... Rồi sẽ như thế nào nhỉ? Chắc chắn Lauren và Josh sẽ là những người bị dày vò nhiều nhất nếu mình ra đi mãi mãi. Hai người họ sẽ biết thế nào là đau khổ khi mất đi người bạn tốt nhất là mình... Và cả cô giáo chủ nhiệm nữa, cô sẽ phải ân hận suốt đời vì đã không tìm cách giúp mình có được số điểm cần thiết...”. Cứ thế, tôi để cho dòng suy nghĩ tiêu cực ấy lôi kéo mình đi. Và nếu không có tiếng gõ cửa bất thành linh của mẹ thì không biết rồi chuyện kinh khủng gì sẽ xảy ra với tôi nữa.

Mẹ đứng ở ngưỡng cửa, nói vọng vào: “Carrie, tất cả chúng ta đang đợi con bên cây thông giáng sinh. Con cũng biết chúng ta không thể mở quà khi tất cả chưa tụ họp đông đủ. Nhanh lên, đừng để mọi người phải đợi lâu đấy nhé!”.

Nói rồi, mẹ đóng cửa lại và quay đi, còn tôi thẫn hét lên sau lưng bà rằng: “Vâng, thưa mẹ, con đã làm cho mọi người phải lo lắng nhưng xin mẹ hãy để con yên. Con không thể vui vẻ được khi trong lòng đang nặng trĩu nỗi buồn và sự thất vọng”.

Tôi nằm trên giường thêm một lát nữa rồi mới uể oải bò dậy. Tiếng nhạc êm đềm của bài thánh ca đêm giáng sinh vang lên đâu đó bên ngoài khung cửa sổ làm tôi cảm thấy dễ chịu hơn đôi chút. Vừa bước ra phòng khách, tôi đã thấy cả nhà tề tựu đông đủ: mẹ tôi, dựng Dave, Aaron và Mark. Tôi cố nở nụ cười với mọi người, lơ đãng ngồi xuống chiếc ghế dài và nhìn Mark, em trai út của tôi mở quà, rồi đến lượt Aaron. Đó là truyền thống của gia đình tôi, người nhỏ tuổi nhất rồi mới đến người lớn nhất mở quà. Mọi người đều ngạc nhiên và trầm trồ trước món quà của Aaron. Mark nhắc tôi: “Đến lượt chị rồi đấy, chị Carrie”. Tôi yêu cầu Mark: “Em mang quà đến cho chị được không? Chị thấy mệt”.

Mark mang đến chiếc hộp nhỏ được gói giấy hoa rất xinh xắn. Tôi nghĩ thầm: “Năm nay, mình không có quà từ Lauren và Josh”, đoạn miễn cưỡng mở gói quà, không một chút hứng thú.

“Chị chờ đã, còn một gói quà nữa cho chị nè”, Mark đưa thêm cho tôi một chiếc hộp nhỏ.

“Của ai tặng chị vậy?”

Bố dựng tôi lên tiếng: “Của dựng đấy!”.

Dựng tôi, Dave, từ sáu năm nay, đã luôn là bóng mát chở che cho cả ba mẹ con tôi. Tôi không bao giờ hối tiếc khi mẹ tôi kết hôn với ông. Tôi xé lớp giấy gói. Một quyển sách! Nhưng khi mở sách ra, tôi không thấy chữ nào. Tôi tròn mắt nhìn dựng Dave: “Thưa dựng, sao sách lại trống rỗng thế này?”.

Dựng nhìn tôi trù mến: “Con hãy xem kỹ đi ”.

Tôi lật đến trang cuối cùng của quyển sách thì thấy dòng chữ viết tay của dựng Dave:

“Gửi con Carrie,

Hãy bắt đầu bằng những trang giấy trắng như thế này. Hãy viết vào đó những ước mơ của mình và cố gắng thực hiện nó, con nhé. Dựng tin là con sẽ làm được.”

Và ngay trong đêm giáng sinh năm đó, tôi đã nắn nót ghi những dòng chữ đầu tiên lên trang nhất cuốn sách: *“Hy vọng tựa một chiếc giá treo nón/ Tôi treo lên đó những ước mơ của mình”*.

Cuốn sách “trắng” đó, đến tận bây giờ vẫn được tôi cất giữ cẩn thận trong ngăn tủ. Cảm ơn dựng Dave đã tặng tôi món quà Giáng sinh tuyệt vời nhất. Nhờ nó, tôi đã lấy lại được niềm tin cho mình, và vì thế, tôi vẫn còn hy vọng.

- Phương Thảo dịch

Theo *Losing Hope*

Hãy bắt đầu ngay từ khi khởi sự

“Nếu bạn không học hỏi thì sẽ mau chóng già nua, dù ở tuổi 20 hay 80. Nếu bạn chịu học hỏi thì sẽ trẻ mãi. Điều quan trọng nhất trong cuộc sống này là hãy để tâm hồn bạn luôn được trẻ trung”.

- Henry Ford

Cách đây 30 năm về trước, tôi đã bỏ dở con đường học vấn của mình, và bây giờ, tôi muốn đi tiếp. Đó là niềm mong muốn được ấp ủ trong tôi suốt bấy lâu nay. Nhưng khi ngày ghi danh gần kề, tôi lại thấy lo lắng và thậm chí còn sợ hãi nữa.

- Mẹ đã quyết định rồi, mẹ không đi học lại đâu! - Tôi nói với các con, - Thật ra thì mẹ cũng không thích đi học lắm, mẹ sẽ quên chuyện này nhanh thôi mà.

Con gái út của tôi đang là sinh viên năm nhất đại học. Có vẻ như hiểu được tâm trạng của mẹ, nó cố sức động viên tôi:

- Mẹ ơi, cả cuộc đời mẹ chỉ có một mong muốn duy nhất đó, vậy thì hãy cho mình một cơ hội mẹ ạ. Con sẽ đi ghi danh cùng mẹ. Con sẽ xếp hàng đợi cùng với mẹ nữa.

Nhờ sự động viên của con bé mà tôi đã có thêm quyết tâm, dù biết con đường phía trước rất nhiều vất vả, gian nan, nhất là đối với một “sinh viên già” như tôi. “Hãy bắt đầu ngay từ khi khởi sự và hãy đi chùng nào tới đích mới thôi”, đó là câu châm ngôn tôi hằng tâm niệm, và tôi cũng tự hứa với mình sẽ thực hiện đúng như thế.

Tôi lao vào học chuyên chú đến nỗi quên cả nghĩa vụ của một người vợ, người mẹ. Thư viện trở thành ngôi nhà thứ hai của tôi. Trong suốt quãng thời gian đăng đẳng đó, nếu không có sự cảm thông và chia sẻ của chồng và các con, thì có lẽ tôi đã phải bỏ cuộc.

Ngày lễ tốt nghiệp cuối cùng cũng đã đến, tôi phấn khởi vô cùng. Niềm vui của tôi như được nhân lên gấp nhiều lần bởi không những ước mơ của tôi đã trở thành hiện thực mà còn vì hôm ấy cũng chính là ngày tốt nghiệp của con gái tôi. Gia đình chúng tôi đã tổ chức một bữa tiệc lớn với đầy đủ bạn bè và người thân tham dự. Hôm ấy là một trong những ngày hạnh phúc nhất của cuộc đời tôi. Và tôi biết con gái mình cũng rất tự hào về mẹ nó.

Ngay sau khi tốt nghiệp, tôi được nhận vào làm giảng viên tại một trường cao đẳng. Và tôi quyết định phải lấy cho được bằng Thạc sĩ Giáo dục học. Học cao học quả là vất vả và mệt mỏi vô cùng. Tôi quyết định cắt tóc ngắn để khỏi mất nhiều thời gian chăm sóc tóc. Tôi học cách làm nước sốt spaghetti trong vòng hai tiếng thay vì sáu tiếng như trước đây. Tôi học cách sống mà không cần phải dán mắt hằng đêm vào chương trình “Nào cùng vui” của Ted Danson.

Hai năm kế tiếp trôi qua thật chẳng dễ dàng chút nào. Có lần khi mới về đến nhà, tôi đã vớt sách vở sang một bên và tuyên bố:

- Mẹ mệt lắm rồi. Có lẽ mẹ đầu hàng thôi!

Nhưng rồi sau khi bình tâm trở lại, tôi lại thấy việc thoái lui sau khi đã bỏ ra quá nhiều công sức như thế thật là đáng tiếc...

Chỉ còn một học kỳ cuối nữa là tôi có thể làm luận án tốt nghiệp cao học thì bất ngờ, trong một cuộc kiểm tra sức khỏe định kỳ, bác sĩ chẩn đoán tôi có những dấu hiệu của căn bệnh ung thư. Tôi như bị một cú giáng thẳng vào tim. Ung thư ư? Tôi sắp chết sao? Tôi phải xa các con mình trong lúc này ư? Tại sao lại chính là căn bệnh vô phương cứu chữa đó tìm đến tôi mà không phải là một căn bệnh thông thường nào khác? Liệu tôi còn có thể sống cho đến ngày bảo vệ luận án? Bao nhiêu câu hỏi cứ quay cuồng trong tâm trí tôi. Thần kinh căng thẳng, tâm trạng lo lắng, sợ hãi đã khiến tôi khủng hoảng về mặt tinh thần.

Một tuần sau, tôi đến gặp giáo sư Piter, người đã giúp tôi rất nhiều trong học tập. Đứng trước ông, tôi cũng không giữ nổi bình tĩnh. Tôi ôm lấy vai ông khóc nức nở trong tuyệt vọng.

- Đừng quá lo lắng! - Giáo sư động viên tôi. - Từ từ, chúng ta sẽ tìm cách giải quyết.

- Nhưng em phải đi Los Angeles trong vòng 12 tuần để xạ trị. Em phải làm sao đây? Em không muốn bỏ cuộc khi đã sắp đến đích.

Suy nghĩ một lúc, giáo sư đề nghị với tôi:

- Em cứ việc đi Los Angeles, vừa điều trị bệnh vừa làm luận văn rồi gửi về cho tôi bằng đường bưu điện. Chúng ta sẽ liên lạc với nhau thường xuyên qua điện thoại.

Trước khi tôi ra về, ông đã động viên tôi:

- Đừng bỏ cuộc nhé. Tôi chưa bao giờ thấy một học trò nào có quyết tâm như em. Chính những học trò như em là động lực cho chúng tôi đến trường dạy học đấy.

Tôi hứa với giáo sư sẽ tiếp tục theo đuổi việc học và chiến đấu với bệnh tật đến cùng. Chiếc bàn ăn trong căn hộ của tôi ở Los Angeles trở thành bàn học trong suốt 12 tuần sau đó. Tôi vẫn đi xạ trị đều đặn, về là ngồi vào chiếc bàn ăn ấy để đọc sách, nghiên cứu và viết luận án. Mỗi cuối tuần, tôi ra bưu điện gần đó gửi về cho giáo sư từng chương một.

Đúng một ngày trước lễ Giáng sinh, tôi nhận được tấm bằng Thạc sĩ. Tôi còn nhớ trong ngày tôi tốt nghiệp, chồng tôi cùng các con, cả mẹ, anh chị em và rất nhiều bạn bè của tôi đều có mặt dưới hàng ghế khán giả ở hội trường. Khi thầy hiệu trưởng xướng tên và trao cho tôi tấm bằng tốt nghiệp, tôi nghe thấy tiếng vỗ tay vang dội. Tôi đưa tay vẫy chào họ trong niềm hân hoan xen lẫn xúc động, bởi hơn ai hết, tôi hiểu rằng sự quan tâm, chia sẻ,

động viên của người thân dành cho tôi trong thời gian qua là yếu tố vô cùng quan trọng để làm nên thành công của tôi trong ngày hôm nay.

Tôi viết những dòng này khi đã may mắn thoát khỏi căn bệnh hiểm nghèo. Ba năm qua, trong từng ngày vừa học vừa chiến đấu với bệnh tật, tôi nghiệm ra một điều rằng: sức mạnh của ý chí và lòng quyết tâm có thể chiến thắng mọi thử thách, giúp đẩy lùi được bệnh tật. Giờ đây, tôi vẫn đang tiếp tục cuộc hành trình của mình trên con đường học vấn. Mỗi ngày trôi qua, tôi lại được học thêm bao điều mới mẻ từ người thân, bạn bè, từ cả những người học trò của mình. Tôi luôn cầu nguyện cho mỗi sớm mai thức giấc, tôi lại được sát vai bên họ, như họ đã từng ở bên tôi trong những ngày nguy nan nhất, cũng chính là những ngày hạnh phúc nhất trong đời.

- Mai Quốc Thế dịch

Theo Begin At The Beginning

Niềm tin cuộc sống

Có bao nhiêu người trong số chúng ta, những người trẻ tuổi đang bước những bước đi đầu tiên vào đời, nhận thấy ở bản thân sự tồn tại của hai tầng tính cách hoàn toàn đối lập nhau: tự tin và tự ti? Chúng ta tự tin vào sức trẻ của mình và tự ti bởi chưa thật hiểu cuộc đời. Có một thực tế mà dù chúng ta có muốn thừa nhận hay không thì nó vẫn tồn tại, đó chính là tuổi trẻ luôn đi kèm với sự bồng bột. Xuất phát từ sự xông xáo và nhiệt thành thái quá, đôi khi chúng ta đã đưa ra không ít những quyết định, những hành động sai lầm ở các mức độ khác nhau. Trong một môi trường mới, một hoàn cảnh mới, cộng với những thực tế nêu trên, thất bại là điều khó tránh khỏi, nhưng quan trọng là chúng ta phải biết học cách trưởng thành sau mỗi lần vấp ngã, và cả cách xoa dịu nỗi đau. Niềm tin vào bản thân, vào cuộc sống sẽ là một trợ thủ đắc lực đi bên bạn qua những chặng đường.

Sự tự tin là kết quả của quá trình trau dồi kiến thức, bồi đắp và chứng minh bản thân, cùng một tinh thần học hỏi nghiêm túc. Trong khi đó, niềm tin vào cuộc sống lại được xây dựng trên cơ sở của sự lưu tâm và thái độ quan sát tích cực để nhận thấy những giá trị đáng trân trọng của cuộc sống, bất chấp mọi thử thách, khó khăn mà nó mang lại.

Trong xã hội ngày nay, khoảng cách giàu nghèo giữa các tầng lớp dân chúng đang mỗi ngày một rộng. Chúng ta có thể dễ dàng bắt gặp bao mảnh đời cơ cực trong cuộc sống thường nhật quanh mình. Họ là những người gặp nhiều bất hạnh trong đời, nhưng họ cũng chính là đại diện cho tinh thần của sự sống, thổi niềm tin vào cuộc sống này. Dù hoàn cảnh có nghiệt ngã đến mấy, những con người ấy vẫn giữ được lương tâm trong sạch và lương thiện, để ngày ngày, chúng ta lại thấy hình ảnh tảo tần, lam lũ của họ kiếm sống bằng sức lao động chân chính. Đó là bởi họ có niềm tin - tin vào một ngày mai tốt đẹp hơn - để thấy cuộc sống là đáng sống, để chưa bao giờ lựa chọn từ bỏ cuộc sống.

Vậy nên, điều chúng ta nên làm ngay từ những bước đầu tiên vào đời là hãy tìm cho riêng mình một động lực sống, một ý nghĩa cuộc sống. Để chúng ta có một điểm tựa mà đứng dậy sau mỗi lần va vấp, để có thể thẳng tiến trên con đường mình đã lựa chọn, để chúng ta hiểu vì sao mình phải đóng góp cho cuộc đời này. Mọi chuyện đều cần một sự khởi đầu! Hãy khởi đầu cuộc đời của bạn bằng một niềm tin, niềm tin vào bản thân, niềm tin vào cuộc sống.

Cởi bỏ chiếc áo giáp của bạn

Lần đầu tiên xa nhà, xa người thân, già biệt tuổi thơ bên khu vườn đầy hoa trái và dòng sông trong xanh, thơ mộng phía sau nhà để bắt đầu một cuộc sống mới ở một nơi xa lạ, bạn sẽ phải làm những gì? Ở môi trường mới, bạn không quen một ai, ngay đến cô bạn cùng phòng trong ký túc xá đã sống bên bạn hơn một tháng nay cũng có cái vẻ gì đó thật xa cách. Từ phục trang cho đến cách đi đứng, nói năng của cô ấy đều khác với bạn. Cô ấy đến từ một vùng quê mà bạn chưa một lần viếng thăm. Căn phòng bạn đang ở cũng không giống với căn phòng bạn đã được giới thiệu trong ngày đầu nhập học, lúc có mẹ đi cùng. Nó có vẻ nhỏ hơn, lạnh lẽo và xấu xí hơn rất nhiều. Chính vì tất cả những điều đó mà bạn lúc nào cũng phải “mặc áo giáp”, để tự bảo vệ mình trước những mối nguy hiểm tiềm ẩn trong một môi trường hoàn toàn xa lạ.

Những ngày đầu là một thử thách đối với bạn. Buồng tắm nhỏ xíu là nơi để rèn luyện và đánh giá khả năng thích nghi của bạn. Kết quả là mọi người đều thấy rằng không có gì phải phàn nàn, còn bạn thì ngược lại, luôn thắc mắc không biết phòng tắm có là nơi an toàn để mình có thể thoải mái cởi bỏ “áo giáp” và tự tin bước vào bằng đôi chân trần. Ánh mắt bạn buồn bã quan sát những con người đang đi lại dọc hành lang, tự hỏi không biết ai trong số họ rồi đây sẽ trở thành bạn tốt của mình.

Đã rất nhiều lần, giấc ngủ đến với bạn khi nước mắt vẫn còn chưa kịp ráo. Bạn nôn nóng mong thời gian qua thật nhanh cho đến ngày lễ Tạ ơn để được về nhà. Bạn đang nghĩ rằng giá mình được học ở ngôi trường chỉ cách nhà ba mươi phút lái xe thì tốt biết mấy! Bạn gọi điện thoại về nhà ít nhất mười cuộc mỗi tuần. Bằng một giọng thống thiết, rên rỉ, bạn kể lể với bố mẹ về nỗi nhớ nhà của mình. Mặc cho giọng than thở của bạn bi thảm đến mức nào, bố mẹ cũng chỉ nói mỗi một câu: “Con hãy thả lỏng bản thân và tạo cho mình những cơ hội để hòa nhập vào cuộc sống mới”. Đến mức có lúc bạn giận dữ và thoáng có ý nghĩ rằng, không biết người đang nói chuyện với mình ở đầu dây bên kia có phải là bố mẹ của mình hay là chú vẹt nuôi trong nhà, chỉ biết lặp đi lặp lại: “Hãy cho mình một cơ hội, hãy cho mình một cơ hội”.

Cái thời điểm mở đầu cho việc cởi bỏ “áo giáp” rồi cũng sẽ đến với tất cả mọi người, vấn đề chỉ là sớm hay muộn mà thôi. Và bạn cũng không là ngoại lệ. Đó chính là cái đêm bạn thức trắng vừa thưởng thức các món ăn vặt vừa tán gẫu cùng một nhóm bạn gái ở chung dãy lầu. Sau đêm đó, bỗng nhiên, nỗi ám ảnh về “cái mùi khó chịu và những con vi khuẩn gớm ghiếc trong phòng tắm” trong bạn nhạt dần. Thậm chí bạn đã có cảm giác thân thiết với một vài người bạn gái.

Đó cũng là lần đầu tiên kể từ khi xa gia đình, bạn leo lên giường với cái áo đầm ngủ thoải mái, mát mẻ mà không cần phải mặc thêm “áo giáp”. Những đêm tiếp theo cũng vậy, bạn nhẹ nhàng chìm vào giấc ngủ không một chút âu lo. Cuối cùng, bạn đã có thể nhận ra rằng: từ nay, mình sẽ không còn ghì chặt lấy ống nghe để sụt sùi kể lể với bố mẹ về những

khó khăn của mình. Thay vào đó, thật tự nhiên, bạn sẽ chậm rãi đi dọc hành lang, tìm đến phòng một vài người bạn để trò chuyện, trao đổi bài vở cùng nhau. Rồi ngày mai, khi điện thoại về cho bố mẹ, trong câu chuyện của bạn hẳn sẽ có thêm vài điều thú vị mới, rằng cô bạn mới quen của bạn thật dễ mến, đáng yêu; rằng hôm nay, trên chuyến xe buýt từ trường về, bạn đã nhường ghế cho một bác lớn tuổi... Chắc hẳn bạn sẽ nghe chú vẹt nhà mình, không biết từ bao giờ, đã học lỏm bố mẹ bạn được câu: “Thật tuyệt vời, con gái yêu ạ!”.

Một ngày nọ, sau khi tham gia buổi vũ hội do trường tổ chức, bạn quay sang hỏi người bạn chung phòng: “Tụi mình về nhà bây giờ chưa?”. Và bạn chợt nhận ra rằng mình đang nói về căn phòng ở ký túc xá, nơi mà giờ đây, bạn bỗng thấy không còn xấu xí như lúc đầu nữa. Có lẽ, hệ thống lò sưởi đã được sửa lại, những bức tường cũng được quét lại với màu trắng sáng trông rất tinh tươm...

Đến một lúc nào đó, nếu bạn vẫn còn “mặc áo giáp” khi vào nhà tắm hay khi lên giường ngủ trong một môi trường mới thì bạn hãy thử một lần thả lỏng bản thân và cho mình một cơ hội nhé!

- Đan Châu dịch

Theo Shoes in the Shower

Phép màu ở quảng trường Times

“Bất chấp tất cả, tôi vẫn tin vào lòng tốt tồn tại trong mỗi con người chúng ta.”

- Anne Frank

Thuở còn là một cậu bé lên 10, khi ngồi xem ti vi cùng bố mẹ, tôi vô cùng cảm kích khi nhìn thấy hình ảnh các phóng viên, với cái máy ảnh đeo trước ngực, trên tay cầm quyển sổ và cây viết xông xáo đi vào những nơi đang xảy ra sự kiện nóng bỏng. Nhưng có lẽ ấn tượng nhất với tôi là việc thỉnh thoảng thấy họ rầm rập chạy đến buồng điện thoại công cộng, quất vào ống nghe: “Nối máy cho tôi tới tòa soạn...”, và sau đó tiếp tục gào lên: “Thưa tổng biên tập, cho tôi thêm một tiếng rưỡi nữa, tôi sẽ chuyển tin về. Cơ quan điều tra vừa phát hiện thêm một đầu mối hết sức quan trọng...”. Những hình ảnh ấy cứ chập chờn đi vào giấc mơ hằng đêm của tôi, hình thành trong tôi một khát khao mãnh liệt: sau này, tôi sẽ trở thành một nhà báo.

Rồi giấc mơ của tôi cũng trở thành hiện thực được phần nào khi tôi thi đậu vào khoa báo chí của một trường đại học lớn ở Mỹ vào năm 20 tuổi. Bố mẹ là những người ủng hộ tôi nhiều nhất. Họ đồng ý gửi cho tôi 100 đô la mỗi tháng. Nhưng vừa nhập học chưa được bao lâu thì quê hương của tôi - một vùng đất thuộc lãnh thổ Palestine - bị sáp nhập vào lãnh thổ của Israel. Tình hình trở nên căng thẳng, những cuộc nội chiến, tranh chấp trong khu vực xảy ra ngày càng nhiều đã khiến cho mọi biện pháp chuyển tiền ra hải ngoại đều bị ngăn cấm.

Từ đó trở đi, tôi phải bắt đầu một cuộc sống tự lập vì không còn hy vọng gì vào sự viện trợ của gia đình. Tôi đã làm việc rất vất vả với công việc bán thời gian 30 tiếng một tuần tại cửa hàng Bond nằm trong quảng trường Times. Tôi còn xin làm thêm công việc kiểm soát vé và hướng dẫn chỗ ngồi trong rạp chiếu bóng Criterion nằm ngay bên dưới cửa hàng vào mỗi dịp hè. Cuộc sống trở nên tương đối dễ chịu khi tôi may mắn được nhà trường chấp nhận đơn xin giảm học phí xuống còn 100 đô la một học kỳ.

Thành tích học tập ở trường của tôi cũng không có gì đáng phàn nàn, ngoại trừ đôi chút khó khăn trong việc phải sử dụng tiếng Anh trong suốt quá trình học tập. Rồi chuyện tình cảm giữa tôi và cô bạn gái Dalia cũng đang tiến triển rất thuận lợi. Bấy nhiêu đó cũng đủ để tôi tự hào mà khoe với bố mẹ rằng: “Con đã tự đứng vững và bước đi trên chính đôi chân của mình” mỗi khi có dịp nhắn tin về cho họ. Nhưng mọi việc không phải lúc nào cũng suôn sẻ. Vào một buổi tối mùa hè, tôi đón xe điện về nhà trong tâm trạng vui sướng với số tiền lương vừa nhận được cùng lúc từ tiệm Bond và rạp Criterion. Về đến nhà, tôi mở túi áo khoác ra định kiểm tra lại số tiền thì ôi thôi, chiếc ví đã không cánh mà bay. Tôi nghĩ ngay đến việc kẻ xấu, lợi dụng bóng tối trong rạp chiếu phim hay sự chật chội trong toa xe điện ngầm, đã nhanh tay móc trộm chiếc ví. Tôi nằm vật xuống giường, hai tay ôm lấy đầu vừa lo lắng vừa oán giận: “Ôi! Thế là bao công sức trong suốt một tháng trời vất vả đã đổ sông đổ

biển. Những ngày sắp tới biết lấy gì để sống đây? Thật khốn nạn! Tại sao bọn chúng lại ra tay với một thằng sinh viên nghèo như mình cơ chứ?”.

Trước khi xảy ra sự việc rủi ro trên, trong mắt tôi, thế giới này không hẳn chỉ toàn người xấu. Tôi đã gặp được rất nhiều người tử tế: ở tiệm Bond, các bác, các cô, các chị lúc nào cũng xem tôi như một đứa cháu trai nhỏ của họ vậy; ở trường đại học, người phụ trách văn phòng quản lý sinh viên đã tận tình giúp đỡ tôi làm thủ tục xin xét giảm học phí... Vậy mà giờ đây, tôi lại trở thành nạn nhân của một hành vi tội lỗi. Lúc này, dường như lòng tin vào con người trong tôi đã sụp đổ hoàn toàn.

Ngày hôm sau, tôi thức dậy trong tình trạng đầu nhức như búa bổ, cổ họng thì đắng ngắt, lại bị sốt gần 39 độ. Trong trạng thái mê man, tôi vẫn lo sợ nếu không đi làm được thì sẽ không thể có tiền chi tiêu cho những ngày sắp tới. Nhưng nếu tôi cố đi làm thì bệnh sẽ chỉ càng nặng thêm mà thôi, lúc đó có kiếm được bao nhiêu tiền cũng không đủ mua thuốc. Nghĩ vậy nên tôi đã xin phép nghỉ vài hôm để tịnh dưỡng. Không ngờ, cơn sốt cứ tái đi tái lại suốt hai tuần liền. Tiền không có, lại cô đơn một mình nơi đất khách quê người, tình cảnh ấy đã khiến tôi nhiều đêm nằm khóc tức tưởi như một đứa trẻ. Nhưng may mắn thay, bên cạnh tôi vẫn còn có Dalia, cô ấy đã không bỏ rơi tôi trong thời điểm khó khăn, khắc nghiệt nhất. Sự chăm sóc tận tình của cô ấy đã làm cho lòng tôi ấm lại và tôi dần hồi phục.

Quay lại nơi làm việc sau một thời gian nghỉ ốm quá lâu, tôi cảm thấy rất lo lắng, không biết nơi này có còn chỗ cho tôi nữa hay không. Đẩy cánh cửa xoay, tôi lầm lũi bước vào tiệm Bond mà không dám ngược nhìn xung quanh. Suýt chút nữa là tôi ngã lăn ra sàn nhà vì va phải ông Kissin - người quản lý cửa tiệm. Ông khẽ đỡ tôi dậy và nói, giọng lộ vẻ vui mừng:

- Kìa, con trai. Rất vui được gặp lại con!

Chiếc thang cuốn đưa tôi lên tầng trên và điều đầu tiên tôi nhìn thấy là nụ cười triu mến của bà Menscher - chủ tiệm.

- Cháu ngồi xuống đi, nghỉ ngơi một chút. Trông cháu tiêu tụy quá...

Rồi chỉ trong chốc lát, tất cả mọi người đều đã tề tựu quanh tôi: cô Romano, người quản lý bộ phận bán hàng. Ông Price, phụ trách cửa hàng trang phục nam, còn có cả ông Cooper ở tận cửa hàng bán đồ lưu niệm nằm cuối dãy.

Bà Menscher chìa ra cho tôi một phong thư:

- Cái này là của mọi người gửi cháu. Cháu cứ mở ra đi.

Tôi hồi hộp mở ra và hết sức ngạc nhiên khi thấy bên trong toàn là tiền.

Bà Menscher giải thích:

- Số tiền 100 đô la này là món quà mọi người dành tặng cháu. Cháu nhận đi cho mọi người vui.

Mắt tôi nhòa đi. Tôi chẳng còn biết nói gì hơn ngoài việc cứ lặp đi lặp lại:

- Cảm ơn, cháu cảm ơn các cô, các chú rất nhiều. Cháu sẽ không bao giờ quên tất cả những gì mà mọi người đã dành cho cháu.

Thời gian trôi qua, vậy mà đã gần 50 năm kể từ ngày đó. Tôi và Dalia giờ đây đã trở thành một cặp vợ chồng già với ba đứa con và năm đứa cháu nhỏ. Tôi đã thực hiện được ước mơ của mình một cách trọn vẹn khi trở thành một nhà báo có tiếng tăm, làm việc cho một tòa báo lớn của thành phố nơi tôi sinh sống.

Mỗi giai đoạn thăng trầm trong cuộc đời đều có một ảnh hưởng nhất định và để lại nhiều dấu ấn sâu đậm trong tôi. Trên quê hương Palestine của tôi, dù mấy chục năm đã trôi qua, nhưng xung đột, chiến tranh và chết chóc vẫn không ngừng tiếp diễn. Và không chỉ vậy, loài người vẫn tiếp tục gây ra tội ác ở mọi nơi trên khắp hành tinh này. Song, giữa sự thật đau buồn đó, trong tôi vẫn còn nguyên vẹn ký ức tươi đẹp, trong trẻo về những ngày tháng năm xưa tại cửa tiệm Bond trên quảng trường Times thuộc thành phố New York, nước Mỹ. Dù cửa hàng Bond nay đã không còn, những người từng làm việc ở đây cũng đều đã già, một số người đã xa rời trần thế, nhưng bài học lớn về lòng tốt và sự quan tâm dành cho người khác trong lúc khó khăn, hoạn nạn mà tôi học được từ họ thì mãi mãi ở lại.

- Đan Châu dịch

Theo *Miracle on Times Square*

Khi ước mơ đủ lớn...

Một khi ước mơ của chúng ta đủ lớn, tất cả những vấn đề khác đều không đáng phải bận tâm.

Ngày ngày, đứng bên cửa sổ gian bếp nhà mình, đối diện sân chơi của một ngôi trường, đôi tay tôi tuy vẫn thoăn thoắt làm những công việc như rửa chén, nhào bột... nhưng đôi mắt tôi thì cứ mãi thích thú dõi theo một bé gái có thân hình nhỏ nhắn đang chơi bóng cùng các nam sinh khác trên sân. Cô bé thường một mình vượt qua đám đông những cậu bé to lớn khá dễ dàng bằng những động tác di chuyển khéo léo và ném bóng nhuần nhuyễn. Tôi nhớ, lần đầu tiên nhìn thấy cô bé chơi bóng rổ, đôi mắt tôi đã mở to kinh ngạc khi chứng kiến những động tác di chuyển xoay vòng của em quanh các đối thủ. Tôi cũng đã vô cùng ấn tượng với cú ném bóng từ xa của em trong khi đối phương chỉ biết đứng trân nhìn bóng bay sà sà qua đầu mình và rơi gọn vào rổ. Nhiều lần sau đó, tôi lại thấy cô bé, vẫn mặc trên người chiếc áo đen quen thuộc, bóng trong tay và mài miết luyện tập một mình chỉ với hai động tác dẫn bóng và ném bóng cho đến khi trời sập tối.

Một ngày nọ, tôi đến bên cạnh và hỏi cô bé vì sao lại cứ phải luyện tập căng thẳng như vậy. Rachel - tên cô bé - quay đầu lại, (phần tóc sau gáy được buộc túm lại như chiếc đuôi ngựa cứ đong đưa không ngừng), nhìn thẳng vào mắt tôi. Tôi nghe trong giọng em có một vẻ mạnh mẽ đầy quyết tâm: “Chị biết không, em rất muốn học lên đại học. Đây cũng là ước mơ của bố em nhưng cho tới giờ, ông vẫn chưa thực hiện được. Ngay từ lúc em bắt đầu ý thức được mọi chuyện, bất cứ lúc nào có thể là bố lại kể cho em nghe về ước mơ đó của ông. Nhưng với hoàn cảnh hiện nay của gia đình em, điều duy nhất có thể giúp em vào được đại học là một suất học bổng. Em rất mê bóng rổ. Em sẽ luyện tập chăm chỉ để có tên trong đội bóng rổ của trường và trở thành một người chơi xuất sắc, có như thế em mới mong kiếm được một phần học bổng. Bố vẫn luôn bảo rằng, một khi ước mơ của chúng ta đủ lớn, tất cả mọi vấn đề khác đều chẳng đáng bận tâm”. Xong, cô bé nhoẻn miệng cười thật tươi chào tôi và quay trở lại sân bóng với bài tập của mình.

Những năm sau đó, tôi vẫn tiếp tục âm thầm dõi theo Rachel, chứng kiến em lớn dần lên, bước tiếp vào bậc trung học. Cứ mỗi lần xem em cùng đồng đội thi đấu và liên tiếp giành hết thắng lợi này đến thắng lợi khác, tôi cảm thấy vui mừng thay cho em. Và tôi tin rằng cái đích mà Rachel đã không ngừng phấn đấu để vươn tới sẽ chẳng còn bao xa nữa.

Một ngày nọ, tôi bắt gặp cô bé ngồi trên bãi cỏ ở sân bóng, giấu kín gương mặt trong đôi cánh tay khoanh tròn trên đầu gối. Tôi đến ngồi bên, nhẹ nhàng hỏi:

- Rachel, có chuyện gì xảy ra với em vậy?

Cô bé lí nhí trả lời:

- Huấn luyện viên bảo em chỉ cao có 1,63 mét, không đủ tiêu chuẩn để có thể góp mặt trong đội bóng rổ của thành phố. Và ông ta đã khuyên em nên từ bỏ ước mơ của mình.

Một dòng nước mắt chảy dài từ khoé mắt em. Tôi cảm thấy cổ họng mình như nghẹn lại, không biết phải nói gì... Tôi hỏi dò xem Rachel đã kể cho bố nghe chuyện này chưa.

- Bố em bảo rằng huấn luyện viên đã sai vì ông ta không hiểu được thể nào là sức mạnh của những ước mơ. – Rachel trả lời tôi. – Bố bảo nếu em đã có quyết tâm thực hiện ước muốn của mình thì không gì có thể ngăn cản được, trừ phi chính bản thân em muốn từ bỏ điều mình theo đuổi. Một khi ước mơ của chúng ta đủ lớn, tất cả những thứ khác đều chẳng đáng bận tâm đến.

Một năm sau đó, Rachel cùng với đội bóng của trường tham gia vào trận đấu chung kết tranh chức vô địch miền Bắc California. Hôm ấy, có một huấn luyện viên của trường đại học NCAA đến xem nhằm tuyển chọn các ngôi sao triển vọng cho đội bóng của trường mình. Ông đã bị cô bé thu hút và gây ấn tượng sâu sắc. Cuối cùng, Rachel đã nhận được suất học bổng toàn phần của trường đại học NCAA với tư cách là nữ vận động viên thi đấu cho đội bóng rổ đại diện của trường. Vậy là sau nhiều năm phấn đấu miệt mài, cuối cùng em đã có thể đạt được ước nguyện của mình. Dù có một chút hạn chế ở chiều cao, song, với quyết tâm và ý chí của mình, Rachel liên tiếp được bầu chọn là vận động viên xuất sắc trong suốt những năm tiếp theo và luôn được xếp chơi trong đội hình chính thức.

Một đêm nọ, đột nhiên Rachel nhận được điện thoại từ nhà. Bên kia đầu dây là giọng nói nghẹn ngào của mẹ cô: “Rachel, con gái yêu quý của mẹ... Bố con đang bệnh rất nặng... Nhưng con đừng bỏ học để về nhà. Mọi chuyện rồi sẽ tốt đẹp thôi... Bố bảo mẹ nói với con rằng bố yêu con rất nhiều”.

Nước mắt Rachel lăn dài trên má. Em đã bỏ mặc tất cả để trở về nhà chăm sóc người cha đang trong những ngày cận kề cái chết. Trong thời khắc cuối cùng của cuộc đời, ông đã gọi Rachel vào phòng, đưa bàn tay gầy guộc nắm lấy đôi tay đang run rẩy của con gái: “Rachel, Hãy can đảm lên con nhé! Đừng bao giờ để hoàn cảnh làm con gục ngã. Hãy xem như bố đang dạo chơi ở một nơi xa và bất cứ khi nào con cần, bố sẽ trở về bên con...”.

Những tháng ngày sau đó quả là vô cùng khó khăn với cô sinh viên Rachel. Em không thể nào tập trung cho việc học khi nghĩ tới cảnh ở nhà, mẹ phải một mình làm lụng vất vả nuôi bốn em nhỏ. Thêm nữa, nỗi đau mất đi người cha mà Rachel hết mực tôn kính vẫn chưa thể nguôi ngoai. Tất cả những điều đó đã đánh gục Rachel và kết quả là em phải học thêm ba năm nữa để trả nợ cho những môn học không đạt yêu cầu. Đây chính là khoảng thời gian mà Rachel cảm thấy con đường phía trước vô cùng mờ mịt. Em đã tâm sự với một người bạn thân rằng: “Tuy mình vẫn gắng sức đi về phía trước vì bản thân và cả vì lời hứa với bố nhưng đôi lúc cũng cảm thấy bước chân mình nặng trĩu sự hoài nghi và cả nỗi thất vọng. Thất vọng vì cho đến cuối đời, cha mình vẫn không thể thực hiện được mơ ước của ông và ông cũng không chứng kiến được ngày mình hoàn thành ước mơ đó. Lại còn nỗi hoài nghi vì không biết con đường mình đang lựa chọn là đúng hay sai, nếu đúng thì liệu mình có đủ tự tin để đi đến tận cùng?”.

Tuy nhiên, trong suốt những năm tháng còn lại của quãng đời sinh viên, cứ mỗi lần Rachel cảm thấy bất lực, tuyệt vọng trước hoàn cảnh và muốn buông xuôi tất cả thì lời nhắn nhủ của người cha đã khuấy lại vọng về, nâng em dậy bằng một sức mạnh vô hình: “Rachel, đừng bao giờ từ bỏ ước mơ. Bớt tin rằng, một khi ước mơ của con đủ lớn, con có thể làm được tất cả”.

Và niềm tin đó đã được em giữ trọn. Tuy phải mất đến sáu năm để hoàn thành chương trình học, Rachel vẫn chưa một lần bỏ cuộc. Một đôi lần, vào những buổi chiều tà, tôi lại bắt gặp em đang miệt mài luyện tập cùng quả bóng như những ngày xưa cũ. Và nếu có dịp, tôi lại nghe em nói với các đồng đội của mình: “Một khi ước mơ của chúng ta đủ lớn, tất cả những vấn đề khác đều không đáng phải bận tâm”.

- Đan Châu dịch

Theo If the Dream Is Big Enough, the Facts Don't Count

Khi niềm tin được đặt đúng chỗ

“Chỉ cần bạn xác định mình có thể hay không thể đạt được mục tiêu là bạn đã nắm trong tay 50% cơ hội thành công.”

- Henry Ford

Lên đến lớp 12, tôi mới bắt đầu xác định được hướng đi cho tương lai của mình: trở thành một chuyên viên làm việc cho các tổ chức phát triển cộng đồng. Nhưng để biến ước mơ đó thành hiện thực không phải là một điều dễ dàng. Bởi ngoài sự tâm huyết, niềm đam mê và lòng hy sinh – những điều kiện cần phải có ở một người làm công tác xã hội – thì điều quan trọng không kém là bản thân những người đó phải được đào tạo kiến thức, nghiệp vụ ở trường đại học. Đối với một học sinh chưa bao giờ xem chuyện học hành là mối quan tâm hàng đầu như tôi thì việc vào được đại học quả là một bài toán hóc búa. Sau nhiều ngày suy nghĩ, tôi quyết định tìm đến thầy Shaw, người phụ trách môn tâm lý học của trường, để xin một lời khuyên.

Thầy đã ngồi im lặng để nghe tôi nói một cách hăng say về ước mơ của mình, về những mong muốn mang đến cho con người một cuộc sống tốt đẹp hơn, rằng tôi tin mình có thể tạo nên điều khác biệt cho thế giới mà chúng ta đang sống... Tôi thấy ánh mắt của thầy lộ vẻ ngạc nhiên, dường như thầy không tin vào những gì tôi đang nói. Sau cùng, thầy đã nói với tôi một câu ngắn gọn:

- Học đại học, không hợp với trò đâu.

Tôi cảm thấy trái tim mình như ngừng đập. Một chút hoang mang, phần nộ dấy lên trong lòng tôi, dù tôi biết lời nói của thầy tuy hơi tàn nhẫn nhưng rất chân thành.

Tôi trở về nhà và tâm sự với bố mẹ về nguyện vọng của mình, cả những gì thầy Shaw đã nói. May thay, bố mẹ rất nhiệt tình ủng hộ tôi, gấp rút tìm cho tôi một trường cao đẳng có yêu cầu tuyển sinh tương đối dễ, chỉ cần trong học kì cuối ở trung học tôi đạt được điểm trung bình trong tất cả các môn. Những tưởng như vậy là tôi có thể tiến bước một cách suôn sẻ, nhưng mọi chuyện không đơn giản như vậy. Tôi phải trả giá cho những năm học chênh mảng thời trung học bằng một giá khá đắt. Lỗ hổng kiến thức mà tôi bị thiếu hụt là quá lớn nên sau hai năm, tôi vẫn không thể theo kịp chương trình học. Những nỗ lực của tôi cuối cùng cũng chẳng đi đến đâu.

Không bỏ cuộc, bố mẹ lại tiếp tục tìm cho tôi một trường cao đẳng khác. Trường này không hề có chút tiếng tăm nhưng được cái là họ chẳng đòi hỏi gì ở bạn ngoài khả năng tài chính. Vào học ở một ngôi trường như thế càng khiến tôi thấy mình thêm thất bại. Những lời của thầy Shaw cứ ám ảnh mãi bên tai tôi trong cả giấc ngủ, khiến cho tôi hoàn toàn đánh

mất lòng tin vào bản thân. Dù không nói ra nhưng trong thâm tâm, tôi tin là thầy nói đúng. Con đường học vấn dường như vượt ra ngoài khả năng của tôi.

Một thời gian sau, gia đình tôi chuyển đến sống ở một thành phố khác. Tôi bắt đầu tính kế mưu sinh bằng các công việc bán thời gian. Nhưng trong sâu thẳm lòng mình, tôi vẫn biết đâu là điều tôi hằng mong muốn. Có đôi khi tôi tự hỏi: “Mình phải làm gì đây? Có nên thử lại một lần nữa không?”. Cuối cùng, thu hết can đảm, tôi tìm đến một trường cao đẳng và đăng ký học tại chức vào ban đêm chuyên ngành xã hội học. Tôi đã nỗ lực không ngừng, cố gắng đi học đều đặn dù ban ngày tôi phải làm việc rất vất vả. Kết thúc học kỳ đầu tiên, cầm bảng điểm trên tay, tôi không thể tin vào mắt mình. Liệu có sự nhầm lẫn gì ở đây? Nhưng không, bảng điểm với mã số sinh viên chính xác của tôi đã cho thấy tất cả các môn học đều đạt điểm A. Những học kỳ tiếp theo, thành tích học tập của tôi ngày càng tốt hơn và tôi đã tốt nghiệp với tấm bằng hạng ưu. Không bằng lòng với những gì mình đã có, tôi lại tiếp tục cuộc hành trình đi tìm tri thức. Tôi học tiếp lên đại học, rồi tiếp tục học thạc sĩ chuyên ngành tâm lý tại trường đại học New York. Tại đây, tôi làm quen với tiến sĩ Sarah Cohen - cô giáo dạy môn Tâm lý học trẻ em. Cô khuyên tôi nên tin vào bản thân, tin vào những thành quả mà mình đã nỗ lực gặt hái được. Ngoài ra, cô còn khen ngợi tính cách vui vẻ, thân thiện, nhiệt tình của tôi khi tham gia các chuyến đi thực tế đến thăm các viện dưỡng lão, trại trẻ mồ côi, các trung tâm điều trị người bị bệnh AIDS... Đó là quãng thời gian tôi tiếp thu, tích lũy được nhiều tri thức cũng như kinh nghiệm thực tế mà sau này đã giúp ích rất nhiều cho tôi - một chuyên viên tình nguyện của Quỹ nhi đồng Liên hiệp quốc.

Sau tất cả mọi chuyện, tôi nhận ra một điều rằng niềm tin cần được đặt đúng chỗ. Ngày xưa, tôi đã tin vào những gì thầy Shaw nói và thế là tôi sợ hãi, hồ thẹn và chùn bước trước ước mơ của mình. Nhưng khi tôi tin vào chính bản thân và kiên trì theo đuổi mục tiêu thì tôi lại có thể tiến những bước dài về phía trước và gặt hái được những thành quả mà đã có lúc, tôi tưởng rằng nó chỉ có trong mơ mà thôi. Và trên con đường đi tới ước mơ của mình, tôi lại có cơ hội được gặp thêm nhiều người như tiến sĩ Sarah Cohen, những người đã giúp tôi tìm lại niềm tin và tiếp thêm cho tôi sức mạnh.

- Đan Châu dịch

Theo *A Better Message*

Làm chủ cuộc đời

Cuộc sống là của vạn vật, trải dài qua không gian, qua thời gian. Mỗi cá thể, mỗi con người khi ra đời đã được tạo hóa ban tặng một phần bé nhỏ của cuộc sống. Chúng ta sẽ tô lên đó những gam màu của sở thích, của ước mơ, của cá tính, của khả năng để đánh dấu quyền sở hữu. Kể từ giây phút đó trở đi, chúng ta có nghĩa vụ nuôi dưỡng cuộc sống, cũng như có quyền gặt hái những thành quả tạo ra bằng chính đôi tay của mình. Sống có ý nghĩa là thấu hiểu, là hưởng thụ được ý nghĩa của cuộc sống.

Mọi hoạt động của chúng ta đều chịu sự điều khiển của khối óc và con tim. Những hành động, những bước đi không nghe theo lời chỉ dẫn của khối óc, con tim thì đó chỉ là những hành động thừa, những bước chân vô nghĩa không mang lại lợi ích gì và cũng không đại diện, không chứng minh cho bất cứ điều gì.

Tất cả chúng ta nếu đã là một phần của xã hội thì cần phải làm chủ được bước chân của mình. Nếu không, cuộc sống đối với chúng ta sẽ chỉ là một cuộc vật lộn trên guồng xoay quay cuồng nhằm đuổi bắt những phù hoa ảo ảnh, chỉ cần một cú ngã, lực ly tâm sẽ hất văng chúng ta ra ngoài. Để tránh những rủi ro xảy ra ngoài ý muốn, chúng ta cần phải bình tĩnh, nhẫn nại mà quan sát và nhìn nhận ý nghĩa của từng bước chân.

Hãy tận dụng cơ hội để ngẫm nghĩ, để chiêm nghiệm, để nắm bắt những quy luật trong hành trình gian nan và không ít hiểm nguy của cuộc sống. Chúng ta có thể nỗ lực hết mình, phấn đấu hết mình nhưng quan trọng nhất là thành quả của bao công sức khó nhọc ấy phải là điều thật sự có ý nghĩa, thật sự xứng đáng để chúng ta trân trọng và gìn giữ. Mỗi chúng ta đều làm chủ cuộc đời của riêng mình - một cuộc đời duy nhất - vậy thì, hãy cùng nó đi tới tận cùng điểm đến, sao cho thật trọn vẹn.

Kinh nghiệm người đi trước

Đừng e ngại trước những ngã rẽ một khi bạn chẳng biết mình đang đi về đâu và khi nào sẽ kết thúc.

Nếu tôi không làm thì ngày mai các bạn sẽ tốt nghiệp và rời khỏi mái trường này. Vậy thì, tôi chân thành đề nghị các bạn hãy suy nghĩ thật kỹ về con đường mà mình sẽ lựa chọn để đi tiếp trong những ngày sắp tới. Ngoài kia, cuộc sống không hề đơn giản và suôn sẻ như các bạn vẫn hình dung đâu. Các bạn có biết câu chuyện của Chekhov kể về một lữ khách đứng trước ba ngã rẽ chứ? Nếu anh ta rẽ phải thì sẽ bị sói vồ; nếu anh ta rẽ trái thì sẽ ăn thịt bầy sói và cuối cùng, nếu cứ đi thẳng thì anh ta sẽ tự ăn thịt chính mình.

Các bạn biết không, cánh cổng của trường đại học cũng giống như cánh cửa của một cái chuồng chim câu khổng lồ. Một khi nó bật mở thì các bạn, cũng như những chú bồ câu kia, sẽ nháo nhào ủa ra làm náo nhiệt cả một góc trời, nhất là khi các bạn đang khoác trên mình chiếc áo choàng cử nhân. Vấn đề sẽ không đến nỗi nào nếu từng người một đi ra. Lúc đó, xã hội mới có thời gian và nhu cầu mà từ từ tiếp nhận các bạn. Và chính phủ cũng tránh được cái tình trạng ngộp thở vì bị “bội thực cử nhân”.

Chẳng lẽ các bạn, những sinh viên của ngành xuất bản, lại không nhìn thấy được thực trạng ảm đạm của nạn thất nghiệp hiện nay trên toàn nước Mỹ hay sao? Người viết thậm chí còn nhiều hơn cả người đọc. Cậu bạn Kurt Vonnegut của tôi đã từng nửa đùa nửa thật đề nghị biện pháp duy nhất để cứu lấy ngành xuất bản là bắt buộc tất cả những ai sống bằng tiền trợ cấp xã hội, mỗi lần nhận tiền thì phải mua một cuốn sách để đọc.

Một thực tế mà tôi được biết là, có rất nhiều sinh viên thừa nhận sai lầm khi từng nghĩ: “Phải đậu đại học bằng mọi giá...”. Để rồi sau đó, dù biết mình đang lãng phí thời gian và tiền bạc cho việc theo đuổi ngành học không phù hợp với nguyện vọng nhưng họ lại không dám “dũng cảm” bỏ học để tìm cho mình một lối đi khác! Các bạn nên biết một điều rằng, có những bằng cấp mang lại cho ta lương bổng hậu hĩ nhưng cũng có những bằng cấp chẳng cho ta lợi ích gì. Có lúc, chính tay nghề lại làm nên sự khác biệt về lương bổng, chính khả năng giải quyết công việc của bạn quyết định bạn được trả lương ở mức nào chứ không phải bạn đã học ở đâu. Theo tôi, tấm bằng đại học chỉ là hình thức còn tri thức và kỹ năng nghề nghiệp mới là những thứ thực sự cần thiết, là hành trang không thể thiếu giúp các bạn vào đời. Chúng ta có thể tiếp thu tri thức ở bất kỳ đâu, mọi nơi mọi lúc, chứ không nhất thiết phải học trong trường đại học.

Tuổi trẻ là khoảng thời gian lý tưởng nhất để trau dồi sự hiểu biết nên các bạn phải biết tranh thủ, phải thực sự nỗ lực hết mình. Tôi cho rằng đại học không phải là con đường duy nhất để mở ra tương lai cho thế hệ trẻ. Bởi lẽ, đại học chỉ mang đến cho chúng ta nền tảng tri thức tổng hợp, chứ không phải là kỹ năng công việc cụ thể, kinh nghiệm thực tiễn hay vốn sống.

Vì vậy, tôi chân thành khuyên rằng, nếu chưa xác định được cho mình một hướng đi đúng đắn và phù hợp, chưa sẵn sàng cho bước ngoặt hòa nhập vào xã hội bên ngoài, thì các bạn hãy cứ ngồi nán lại thêm một chút, bình tâm suy xét và lựa chọn. Tại sao chúng ta lại phải tiếp tục đi khi chưa tìm ra được lối đi tốt nhất? Hãy ngừng lại ngay từ lúc khởi đầu, nếu các bạn cảm thấy điểm đến phía trước còn quá mơ hồ. Đừng e ngại trước những ngã rẽ một khi bạn chẳng biết mình đang đi về đâu và khi nào sẽ kết thúc.

- Đan Châu dịch

Theo *Don't Go*

Lời hứa với bản thân

Cuộc đời này sẽ giúp ta dần gạn lọc mọi niềm hối tiếc và gia tăng những giá trị của bản thân.

Tôi đang viết ra đây những suy nghĩ khởi phát từ trái tim trước cái ngày định mệnh của cuộc đời mình, cái ngày mà tương lai tôi sẽ được định đoạt. Dù ngày mai, lá thư báo điểm đại học có mang lại kết quả tốt đẹp hay không thì tôi vẫn sẽ tiếp tục bước đi, tiếp tục đối diện với những thách thức cuộc đời, và tôi sẽ nhìn thế giới theo bản chất muôn mặt vốn có của nó. Đó chính là lời hứa với bản thân mà tôi nhất định sẽ thực hiện, bất kể lá thư ngày mai chứa đựng bên trong tin tốt lành hay không.

Tôi sẽ bỏ ngoài tai lời của những người luôn cho rằng tấm bằng đại học là chìa khóa duy nhất mở được cánh cổng cuộc đời. Tôi sẽ tự khẳng định với bản thân rằng dù tôi có không được nhận vào trường đại học thì trước mắt tôi, vẫn còn nhiều con đường đang tỏa nắng vàng rực rỡ. Tôi cũng sẽ không khóc trừ khi đó là những giọt nước mắt của hạnh phúc chào đón một cuộc đời mới đang đến. Tôi sẽ chia tay quá khứ của mình với những hình ảnh về bạn bè, trường lớp. Và cho dù mọi điều tôi trông chờ không thể đến thì tôi vẫn cầu chúc những điều tốt lành nhất sẽ đến với họ. Bởi tôi biết họ cũng đang lo lắng, chờ đợi và hy vọng như tôi.

Nhớ lại những kỳ nghỉ hè đã qua, tôi cùng bố mẹ đi du lịch khắp nơi, được nếm qua thứ rượu tuyệt hảo ở Paris và bơi lội thỏa thích trong dòng nước của Đại Tây Dương. Tôi cũng đã có cơ hội đứng ở La Mã mà ngắm nhìn mặt trời mọc và leo lên đỉnh của ngọn núi Phú Sĩ để đếm những vì sao trên bầu trời đêm. Đó là một phần tốt đẹp của cuộc sống mà tôi may mắn được tận hưởng. Và vì vậy, tôi sẽ không để cho bức thư báo điểm ngày mai ngăn không cho tôi hướng về phía trước hay tiếp tục ngắm nhìn những ngọn núi cao, những vùng biển rộng và đếm những vì sao lấp lánh; bởi tôi biết mình vẫn phải tiếp tục sống – một cuộc sống tích cực nhất, có ý nghĩa nhất. Cho nên, hà cớ gì tôi lại để cho một gợn sóng nhỏ làm lật con thuyền của mình.

Tôi biết cuộc sống vẫn luôn tiếp diễn theo quy luật tất yếu của nó. Có những sự việc xảy ra không theo mong muốn của bất kỳ ai. Và nếu điều đó đến với tôi trong ngày mai, thì tôi vẫn sẽ vui vẻ chấp nhận, và không ngừng cố gắng hơn nữa để tiếp tục đi đến tận cùng ước mơ của mình. Cuộc đời này sẽ giúp tôi dần gạn lọc mọi niềm hối tiếc và gia tăng những giá trị của bản thân.

Thế giới này thật nhiều cạm bẫy và lắm chông gai nên tôi luôn dặn dò bản thân mình phải luôn tỉnh táo và mạnh mẽ để đương đầu với nó. Hãy sống với “cái tôi” của chính mình, một “cái tôi” độc lập, kiêu hãnh và đầy bản lĩnh để không quy ngã trước những khó khăn của cuộc đời. Mỗi ngày luôn là một ngày mới. Và mỗi sáng thức dậy, tôi sẽ chào đón nó với nụ cười bùng nổ trên môi.

- Đan Châu dịch

Theo *A Proposal to Myself*

Trường học danh tiếng

“Những người được xem là thành công trong cuộc sống đều là những người biết chủ động tìm kiếm những tình huống, sự việc theo ý muốn, nếu không tìm thấy, họ sẽ tự mình tạo ra chúng.”

- George Bernard Shaw

Tôi nhận được tin mình thi trượt đại học theo nguyện vọng khi đang cùng đám bạn đi du lịch ở thành phố New York. Vợ tôi gọi về nhà từ một trạm điện thoại công cộng, tôi bắt đưa em là Alex đọc từng kết quả trong thư báo gửi về từ các trường đại học bằng cái giọng lạnh lùng non choẹt của nó. Lá thư đến từ trường Georgetown là một lời từ chối, từ trường Cornell cũng vậy. Trường William và Mary thì động viên tôi bằng một lời hứa hẹn vào... năm sau. Chỉ có trường đại học Massachusetts là chịu nhận tôi, nhưng việc tôi đăng ký theo học trường này cũng chỉ là một biện pháp dự phòng.

Thế là hết! Bao ước mơ, hoài bão của tôi đã tan thành mây khói. Cảm giác thất bại xen lẫn sự nhục nhã như ngàn mũi kim đang chích vào tôi và tất nhiên, tôi không còn vui vẻ gì để tiếp tục cuộc hành trình. Tôi trở về nhà sớm hơn dự định. Những ngày sau đó đối với tôi là chuỗi ngày dài sống trong tuyệt vọng. Bạn bè tôi đều được nhận vào những trường đại học theo đúng nguyện vọng. Ôi! Thật là chua chát, chưa bao giờ tôi gặp phải một thất bại nào đau đớn hơn. Bởi từ khi cắp sách đến trường, lúc nào tôi cũng luôn tự hào về thành tích học tập của mình. Năm nào tôi cũng được chọn vào đội tuyển học sinh giỏi tham dự các kỳ thi cấp thành phố. Vậy mà sự thật hôm nay như một dòng xoáy nhấn chìm tôi xuống vực thẳm, một vực thẳm không có sự chia ly, chết chóc nhưng đã giết đi niềm mơ ước, khát khao tuổi trẻ trong tôi.

Nếu trước đây tôi tin rằng mình sẽ được nhận vào học một trong những ngôi trường danh tiếng nhất nước Mỹ - nơi chỉ tiếp nhận các sinh viên đặc biệt xuất sắc - thì giờ đây, tôi đang phải đối mặt với một sự thật là phải theo học tại đại học Massachusetts, một ngôi trường nổi tiếng ăn chơi. Nghĩ đến việc tháng chín tới đây sẽ phải chạm mặt cái gã đã ngồi chung bàn với mình trong suốt năm học lớp 12, người mà mỗi kỳ kiểm tra đều giấu cuốn sách dưới nền nhà rồi lấy mấy ngón chân vừa lật vừa chép lịa lịa, là tôi đã thấy ngán ngẩm và tức tối.

“Carol ấy à, tất nhiên là nó được nhận vào trường đại học Harvard rồi. Bố nó trước đây cũng học ở đó mà!”. Đám bạn của tôi đã từng nói về tôi bằng những lời lẽ tin tưởng như vậy. Tôi thấy thật nực cười cho mình khi nhớ lại điều đó. Mọi việc rồi sẽ ra sao đây khi chỉ một thời gian ngắn nữa thôi, cái tin tôi bị những trường danh tiếng từ chối sẽ bay đi khắp chốn. Tôi tưởng tượng đến vẻ mặt “nghiêm trọng” và những lời lẽ cường điệu hơn nữa của đám bạn khi nói với tất cả các thầy cô, bạn bè, họ hàng gần xa rằng tôi sẽ phải học ở trường đại học Massachusetts. Nhân vật chính của vở bi kịch này là tôi sẽ chẳng cần phải nói nhiều, tất

cả những lời oán thán sẽ được mọi người nói thay, nào là “Không thể là Carol được, con bé học giỏi thế kia mà!”, nào là “Trường Massachusetts à, học ở đây chỉ tổ phí thời gian!”. Còn tôi lúc ấy chỉ biết thở dài thườn thượt, với khuôn mặt hơi nhẩn và một bên chân mày hơi nhướn lên giống với điệu bộ một người nông dân khi nghe tin báo về cái chết của con bò kéo cày duy nhất của mình.

Nếu có gan như cô bạn Heather của tôi, người cũng lâm vào hoàn cảnh giống tôi nhưng đã đấu tranh đến cùng để được vào học ở một ngôi trường theo đúng ý nguyện, thì tôi đã không phải sầu thảm thế này. Trong suy nghĩ của tôi vào thời điểm đó luôn canh cánh một trăn trở: vào học ở trường Massachusetts hay đăng ký học một nghề nào đó, vũ sư hay huấn luyện viên bơi lội chẳng hạn. Nhưng rồi tôi chợt nhận ra mình thật ngốc. Thế giới này đầy rẫy bất công, liệu có còn cơ hội cho mình hay không? Cuối cùng, tôi quyết định “nhịn nhục” vào học ở trường Massachusetts khi cử Alex - đứa em gái - đóng giả tôi đi nộp hồ sơ. Một quyết định có phần khiên cưỡng nhưng đã cho tôi một sự khởi đầu đầy thú vị.

Không lâu sau ngày khai giảng, một điều vô cùng kỳ lạ đã xảy ra: Tôi đã dần thích nghi với môi trường mới và chợt nhận ra rằng mình rất thích ngôi trường này. Ở đó, tôi đã gặp được rất nhiều người bạn thông minh, vui tính, đặc biệt là cô bạn Marci, và chúng tôi đã trở thành đôi bạn tri kỷ. Massachusetts cũng không phải là sự lựa chọn hàng đầu của cô ấy, nhưng rồi cũng như tôi, ở đây Marci đã tìm thấy được nhiều niềm vui và chúng tôi đã cùng nhau trải qua những năm tháng đầy ắp kỷ niệm.

Không mất quá nhiều thời gian để tôi kịp nhận ra rằng, khi bước chân vào giảng đường đại học, việc xác định được mục tiêu tri thức để nỗ lực vươn tới mới là điều quan trọng nhất, chứ không phải là danh tiếng của ngôi trường. Trong những dịp nghỉ cuối tuần, tôi thường đến thư viện của trường Amherst, một đại diện tiêu biểu cho những trường đại học có tính tranh đua cao để đọc sách. Thơ thần đạo quanh khuôn viên trường, tôi lại tự hỏi: “Vì sao mình lại không thể vào học ở đây?”. Giới sinh viên ở đây trông rất khác so với sinh viên trường tôi, ngay cả trong cách họ đọc sách lẫn cái cách họ ngủ gà ngủ gật. Nhưng lý trí tôi mách bảo rằng tôi không nên mơ tưởng đến một ngôi trường nào khác nữa, bởi tôi thật sự yêu mến ngôi trường của mình, nơi đó có bạn bè, thầy cô, lớp học, có cả chỗ ngồi thân quen đã gắn bó mật thiết với cuộc sống của tôi. Không lý gì tôi lại đánh đổi tất cả chỉ để lấy một cái tên danh giá in trên chiếc áo thun đồng phục, trên tấm bằng tốt nghiệp, trên bản sơ yếu lý lịch.

Câu hỏi “Liệu việc học trong một ngôi trường chỉ dành riêng cho những sinh viên xuất sắc có giúp làm thay đổi cuộc đời tôi?” ngày càng ít được đặt ra. Tôi có một người bạn học ở trường Amherst nhưng cô ấy vẫn rất thường xuyên gọi điện than phiền cùng tôi về chuyện nọ chuyện kia, về việc phải ngồi học trong một giảng đường lớn đến nỗi không nhìn thấy được mặt thầy cô giáo. Đôi khi, cô ấy còn tỏ ý hối tiếc: “Giá như lúc trước mình cũng vào học trường Massachusetts như cậu. Cuộc sống này thật bất công!”.

Tôi cũng nghĩ vậy, thế giới này tuy còn lắm bất công, nhưng nó sẽ chẳng thể ngăn được bạn tận hưởng cuộc sống. Hãy sống trọn vẹn với những gì bạn đang có và biết vượt qua trở

ngại để vươn lên. Cuộc sống của bạn sẽ tốt đẹp hơn nếu bạn biết tạo cho mình những cơ hội mới.

- Đan Châu dịch

Theo *The Envelop, Please*

Hái những vì sao

“Hãy vươn đến bầu trời, dù không thể hái được vì sao sáng nhất nhưng ít ra, bạn cũng có thể đứng giữa muôn vàn tinh tú để thấp sáng ước mơ.”

Từ những ngày còn bé, tôi đã ấp ủ một ước mơ cháy bỏng là sẽ vào học ở trường đại học Connecticut, nơi có thể đào tạo tôi trở thành thầy giáo. Tôi vẫn thường “thực hành” nghề nghiệp tương lai của mình bằng cách bắt mấy đứa em họ và lũ bạn cùng tôi chơi trò dạy học. Tôi đã hạnh phúc biết bao khi nghĩ đến một ngày không xa, giấc mơ của tôi sẽ trở thành hiện thực. Nhưng càng ngày, tôi càng nhận ra rằng điều kiện kinh tế gia đình đã không cho phép tôi đi tới tận cùng ước mơ của mình. Bố mẹ và cả mấy anh chị em chúng tôi cùng làm việc ngày đêm nhưng cũng chỉ đủ để đáp ứng cho những nhu cầu thiết yếu nhất của cuộc sống. Tuy thế, giấc mơ ngày nào vẫn âm ỉ cháy trong tôi, thấp lên một ngọn lửa hy vọng...

Rồi năm cuối của bậc trung học cũng kết thúc. Đây là thời điểm quyết định để tôi có thể tự tạo cho mình một cơ hội thực hiện khao khát bấy lâu nay. Tôi đã giấu bố mẹ nộp hồ sơ dự thi vào trường đại học Connecticut. Song, tôi biết rằng điều đó cũng chỉ để thỏa mãn một phần ước mơ của mình thôi, còn việc có được nhận vào học hay không và làm thế nào để có tiền đi học thì tôi chưa thể biết trước. Trong thời gian chờ giấy báo điểm, tôi tình cờ biết đến một chương trình trợ cấp học bổng dành riêng cho những học sinh nghèo hiếu học. Tất nhiên, đi kèm theo đó là những thủ tục vô cùng khắt khe, phức tạp, trong đó có việc người xin học bổng phải trải qua một kì thi sát hạch gắt gao. Ban đầu, tôi không có ý định tham dự vì nghĩ rằng mình không đủ khả năng (tôi chưa từng có tên trong danh sách những học sinh giỏi nhất lớp và cũng không thực sự sáng dạ). Nhưng rồi, nghĩ đến khoản chi phí khá lớn để trang trải cho những năm học đại học, tôi lại nung nấu quyết tâm giành cho được học bổng này. Thêm vào đó, tôi nhận được lời động viên của bố mẹ: “Tuy con không phải là một đứa thông minh nổi bật, nhưng bù lại con có ý chí và một trái tim biết sống có mục đích”. Thế là tôi quyết định nộp đơn xin trợ cấp học bổng và đã trải qua kì thi sát hạch suôn sẻ, chỉ còn chờ một tin báo tốt lành.

Một thời gian sau, bạn bè tôi lần lượt nhận được thư báo nhập học. Và tôi cũng vậy, lá thư đến từ trường đại học Connecticut, tuy có hơi muộn một chút nhưng đã đem đến cho tôi niềm vui khôn xiết. Cảm xúc của tôi lúc cầm nó trên tay thật khó tả: vừa mừng vừa lo, phần khởi lẫn sợ hãi. Bàn tay tôi run run bóc phong bì mà nước mắt cứ chực trào ra. Nghĩ về những khó khăn trước mắt, tôi thầm động viên mình: “Đừng quá lo lắng, rồi mọi chuyện sẽ ổn thôi”.

Thế rồi tôi cũng tạm xoay sở được cho việc học của mình bằng khoản thu nhập kiếm được từ một công việc bán thời gian. Nhưng số tiền đó cũng chỉ vừa đủ để tôi trang trải các khoản học phí cho những tháng đầu. Bố mẹ mặc dù rất tự hào về tôi, thành viên duy nhất trong gia đình học lên được đại học, nhưng việc giúp tôi một khoản tiền chi tiêu hàng tháng

là quá sức với họ. Khi học kì đầu của năm học thứ nhất sắp kết thúc cũng là lúc tôi rơi vào tình trạng bế tắc về tài chính. Đang trong lúc tuyệt vọng, tôi nhận được một lá thư từ văn phòng trợ cấp học bổng. Một tia hy vọng loé lên trong tôi: có thể tôi đã có tên trong danh sách những sinh viên được cấp học bổng. Nhưng không, đó chỉ là một lá thư yêu cầu tôi bổ sung thêm thông tin cá nhân cho việc hoàn tất hồ sơ xin trợ cấp.

Chuyện như thế cứ lặp đi lặp lại nhiều lần đã khiến cho niềm hy vọng trong tôi dần tan biến. Vào một buổi chiều đẹp trời, khi đang nằm trong phòng ký túc xá suy nghĩ xem có nên tiếp tục theo đuổi việc học nữa hay không thì tôi nhận được một lá thư. Tôi bóc phong bì theo thói quen và không may mắn nghĩ rằng chính lá thư này sẽ tạo một bước ngoặt lớn làm thay đổi cả cuộc đời tôi. Mắt tôi nhòa lệ khi đọc những dòng chữ thông báo rằng tôi sẽ được cấp học bổng toàn phần trong suốt bốn năm đại học. Niềm hy vọng tưởng đã lụi tắt trong tôi nay lại sống dậy làm bừng sáng tâm hồn tôi, gợi mở trước mắt tôi bao dự định tương lai tốt đẹp.

Hiện nay, tôi đang là sinh viên năm cuối của trường và chỉ còn vài tháng nữa thôi, tôi sẽ chính thức trở thành một nhà giáo. Đến lúc này, tôi đã thực sự nghiệm ra ý nghĩa của câu châm ngôn mình hằng tâm đắc: “Hãy vươn đến bầu trời, dù không thể hái được ngôi sao sáng nhất nhưng ít ra, bạn cũng có thể đứng giữa muôn vàn tinh tú lấp lánh để thấp sáng những ước mơ”.

- Đan Châu dịch

Theo *Never Say Never*

Đường đến vinh quang

“Tôi của hôm nay không còn sợ thất bại, cũng không đặt nặng thành công mà chỉ biết nỗ lực hết sức cho công việc, đón nhận thành quả từ nó và tiếp tục tiến bước.”

Tiếng của người dẫn chương trình vang lên: “Và người đoạt giải là...”. Tôi hân hoan bước lên sân khấu trong tiếng vỗ tay vang lên rộn rã và hàng trăm tiếng hò reo, tán thưởng của mọi người. Vâng, họ đang chúc mừng cho thành công của tôi - giải thưởng Emmy dành cho chương trình thiếu nhi xuất sắc nhất “Em bé Muppet của Jim Henson” do tôi viết kịch bản và dàn dựng.

Giây phút đáng tự hào này nếu được đem ra so sánh với những khoảng thời gian tồi tệ trước đây thì giá trị của nó như được nhân lên rất nhiều lần. Đã có lúc sự tuyệt vọng khiến tôi nghĩ rằng vinh quang sẽ không bao giờ còn đến với mình nữa, mọi thứ đều đổ vỡ và tôi đang rơi xuống vực sâu thăm thẳm.

Ngày ấy, những sinh viên năm cuối của khoa kịch nghệ trường đại học San Diego như tôi buộc phải tham gia một cuộc thi do nhà trường tổ chức. Mỗi sinh viên phải tự đạo diễn và dàn dựng một vở kịch. Đối với chúng tôi, đây là một cơ hội tốt và nếu thành công thì sẽ rất đáng tự hào. Bạn biết không, từ lâu tôi đã muốn mình nổi tiếng như Woody Allen, cũng sẽ tự tay viết kịch bản và đạo diễn một vở kịch, thì có gì tôi không nhân cơ hội này mà bắt tay vào thực hiện ước mơ của mình. Tuy nhiên, mọi việc diễn ra không như mong muốn bởi nhà trường đã không cho phép sinh viên sử dụng kịch bản do chính mình sáng tác. Thật là một quy định hết sức vô lý và tất nhiên tôi đã kịch liệt phản đối nhưng vô hiệu.

Với quyết tâm hoàn thành mơ ước của mình, tôi đã làm việc rất nghiêm túc và miệt mài với một dàn diễn viên được tuyển chọn rất kỹ lưỡng, có tinh thần làm việc hăng say với niềm tin vào kết quả tốt nhất. Chỉ còn một buổi tổng duyệt nữa là chúng tôi sẽ chính thức đưa vở hài kịch lên sân khấu. Đây sẽ là cơ hội duy nhất và cuối cùng để chúng tôi hoàn thiện vở diễn với việc bổ sung các hiệu ứng âm thanh, ánh sáng, đạo cụ và phục trang cần thiết. Để có sự chuẩn bị tốt nhất, tôi đã nhờ đến cả sự giúp đỡ từ đội ngũ chuyên viên của trường đại học kỹ thuật. Và họ chính là những khán giả đầu tiên của vở kịch, dù chỉ là một lượng khán giả rất nhỏ.

Buổi tổng duyệt bắt đầu. Trong khi các hiệu ứng kỹ thuật phát huy tác dụng không thể chê vào đâu được thì phần biểu diễn của các diễn viên đã gặp không ít khó khăn. Họ phải khoác lên mình những bộ trang phục nặng nề, với hàng đồng thiết bị được đeo lưng lẳng trên người, cộng với sức nóng khủng khiếp tỏa ra từ ngọn đèn khổng lồ đang chiếu thẳng vào họ. Trông họ chẳng có vẻ gì là hài hước mà rất thảm thương vì mồ hôi nhễ nhại, giọng nói đứt quãng do đuối sức. Tuy vậy, chúng tôi vẫn chờ đợi những tiếng cười từ phía khán giả như một niềm khích lệ. Song, những phản hồi từ họ đã khiến tôi và toàn bộ ê-kíp hoàn toàn thất vọng. Một bầu không khí nặng nề bao trùm cả khán phòng. Vở hài kịch kết thúc

trong lặng lẽ, không có hoa và những lời chúc mừng. Tôi tự hỏi: Điều gì đã xảy ra nhỉ, những trục trặc nhỏ kia đã làm cho buổi diễn thất bại hay tại vở kịch của tôi quá “nhạt”, không đủ “độ hài” để tạo nên tiếng cười. Hay là đám đông những chuyên viên kỹ thuật đang ngồi dưới kia không biết thưởng thức hài kịch? Đang trong tâm trạng nặng nề thì người trưởng nhóm kỹ thuật đến bên an ủi tôi:

- Cậu có biết câu danh ngôn: Một buổi tổng duyệt tồi mở màn cho một cuộc trình diễn xuất sắc?

Tôi cười đáp lại một cách gượng gạo. Kết quả của buổi tổng duyệt đã khiến tôi vô cùng lo lắng nhưng vẫn cố làm ra vẻ lạc quan để động viên mọi người: “Không sao đâu các bạn, tôi sẽ xem xét lại mọi vấn đề. Tôi tin buổi diễn ngày mai sẽ rất tuyệt đấy”. Đêm đó, tôi lặng lẽ quay về phòng mình trong tâm trạng chán chường, mệt mỏi.

Rồi giây phút quan trọng cũng đã đến - đêm công diễn chính thức sắp sửa được mở màn. Tôi hồi hộp khi nhìn thấy các hàng ghế trong hội trường đã dần kín chỗ. Không khí căng thẳng như muốn làm nổ tung lồng ngực tôi. Sân khấu đã sáng đèn, âm nhạc trỗi lên. Nhằm tạo hứng thú bước đầu cho khán giả, tôi đã cho vở kịch được mở màn bằng bản nhạc của tiết mục truyền hình “Thỏ và những chú Bọ” vui nhộn do Carl Stalling sáng tác. Chỉ vừa mới nghe thấy tiếng nhạc thôi, khán giả đã cười ồ lên. Tôi như trút bớt gánh nặng và bắt đầu lấy lại sự tự tin.

Tấm màn của sân khấu được kéo lên, ánh đèn vụt tắt, các diễn viên bước ra sân khấu... Ở phân cảnh đầu, từ hàng ghế khán giả, tiếng cười râm ran đây đó nhưng càng về sau càng thưa dần, một lúc sau thì ngừng hẳn. Cả khán phòng hoàn toàn im lặng. Đứng sau cánh gà, tôi nghe thấy lời thoại của các diễn viên cũng rời rạc và lạc điệu hẳn. Không thể như thế được, vở hài kịch của tôi sao lại ra nông nổi này? Tất cả vậy là hỏng, chẳng đâu vào đâu cả. Thật là một ngày tồi tệ cho tất cả mọi chuyện. Tôi không còn đủ kiên nhẫn để tiếp tục theo dõi vở diễn mà hướng mắt xuống từng hàng ghế bên dưới để cố tìm ở khán giả một chút biểu hiện hứng thú. Nhưng đáp lại tôi chỉ là những cái ho húng hắng, những đôi mắt thờ ơ. Một số người còn đưa tay nhìn đồng hồ liên tục. Hồi kịch vừa kết thúc, khán giả hấp tấp ra về. Tôi thấy họ đi như chạy về phía cửa cứ như thể vở kịch của tôi “có mùi” và họ cần ra ngoài gấp để hít một chút không khí trong lành.

Ngay sau đó, giảng đường được trả về đúng chức năng của nó. Lớp học của tôi lại bắt đầu. Trong nỗi thất vọng ê chề và buồn bã khôn xiết, lớp học giờ đây đối với tôi giống như một đám đưa ma mà tôi đang ở bên trong nắp quan tài. Bạn bè ái ngại nói lời chia buồn cùng tôi, trong khi đó, vị giáo sư người Đức thiếu cả chiều cao lẫn sự lịch lãm giận dữ quát ầm ầm vào mặt tôi: “Trò lười ở đâu ra cái thứ rác rưởi như vậy hả? Năng lực của trò chỉ đến thế thôi sao?”.

Ôi, thật là một ngày khủng khiếp! Tôi ước gì mặt đất dưới chân mình nứt ra một khe hở để tôi có thể chui vào. Vì sao mọi chuyện lại tệ hại đến dường này? Vì sao đột nhiên hài kịch lại trở thành bi kịch? Tôi đã luôn mong chờ hôm nay sẽ là ngày vinh quang của đời tôi, ngày mà mọi thứ trở nên đẹp đẽ và lấp lánh như ánh hào quang chứ đâu ảm đạm và đen tối như

thế này. Lẽ nào đây là bước cuối cùng đặt dấu chấm hết cho sự nghiệp đạo diễn sân khấu vừa mới chớm nở của tôi?

Quay về ký túc xá, tôi đổ vật người xuống giường. Một lúc sau, tôi mới đủ can đảm để gọi điện thoại về cho bố mẹ. Tôi vừa nức nở vừa thuật lại cho ông bà nghe mọi chuyện. Mẹ tôi chỉ thở dài và nói với tôi một câu đơn giản: “Con đừng buồn, thất bại là cội rễ của thành công. Hãy chấp nhận nó và can đảm đứng lên để làm lại con ạ”. Tôi giận dỗi cúp máy, thầm trách mẹ đã chẳng hiểu được rằng công sức mà tôi đã đổ vào vở diễn là không thể đo đếm được. Không lẽ mẹ không thấy là tôi đã mất tất cả rồi sao, ước mơ lớn nhất của đời tôi giờ cũng đã tan thành mây khói rồi còn gì? Tại sao mẹ lại có thể thốt lên những lời an ủi sáo rỗng như vậy? Ôi, các bà mẹ thì lúc nào cũng nghĩ rằng chỉ cần một miếng băng dán nhỏ xíu là đủ để chữa lành mọi vết thương.

Thời gian trôi qua, nỗi buồn cay đắng trong tôi dần phai pha. Tôi cũng bắt đầu nhận thấy câu nói năm xưa của mẹ là không sai. Đúng vậy, tuy thất bại nhưng cơ hội vẫn còn ở phía trước, thua keo này ta bày keo khác. Cuộc sống vốn là vậy! Chúng ta cần biết chấp nhận và đứng lên từ những thất bại để hướng đến thành công. Tôi thầm cảm ơn sự thất bại của ngày hôm qua đã cho tôi có cơ hội để thẩm định lại những sai lầm của mình, để đào sâu tìm hiểu những tác phẩm, những bộ phim của Woody Allen một cách nghiêm túc. Tôi cũng nghiên cứu kỹ hơn về hài kịch và đã biết đâu là mấu chốt của thủ pháp gây cười.

Không lâu sau ngày tốt nghiệp, tôi được nhận vào làm ở một nhà hát kịch. Vài tháng sau, tôi đã thành công khi thuyết phục ông chủ cho phép tôi tự sáng tác và đạo diễn một vở kịch. Đây là cơ hội vàng để tôi thử nghiệm lại những gì rút ra được sau thời gian dài không ngừng tìm tòi, nghiên cứu và học hỏi từ thực tế. Một lần nữa, vở kịch của tôi lại được công diễn. Khi ánh đèn sân khấu được bật sáng, đứng bên trong cánh gà, tôi lại thấy trái tim mình như sắp nổ tung trong lồng ngực. Nhưng không, không phải trái tim tôi mà là những tràng cười ngặt nghẽo của khán giả đã làm vỡ tung rạp hát. Vở kịch kết thúc với thành công rực rỡ, đánh một dấu son trong sự nghiệp của tôi.

Giờ đây, tôi đã là một đạo diễn nổi tiếng. Tính đến nay, tôi đã phụ trách hơn 150 chương trình các loại, nếm trải không ít những thành công cũng như thất bại. Và từ trong mỗi thất bại, tôi lại rút ra thêm cho mình một bài học mới. Tôi của hôm nay không còn sợ thất bại, không đặt nặng thành công. Tôi nỗ lực hết sức mình cho công việc, hưởng thụ thành quả từ nó và tiếp tục tiến bước.

Tôi đã thành công và tôi tin rằng các bạn cũng sẽ làm được như thế. Đừng bao giờ để những khoảng thời gian tăm tối đã qua làm mình gục ngã mà hãy rút ra bài học từ nó và tiếp tục vươn đến đỉnh cao. Hôm nay tôi là người đoạt giải, và biết đâu ngày mai sẽ đến lượt các bạn đấy.

- Đan Châu dịch

Theo *The Good, the Bad and the Emmy*

Vun đắp cho những ước mơ

Tôi muốn viết một quyển tiểu thuyết. Tôi sẽ xuất bản một tập thơ. Tôi muốn thấy tên mình xuất hiện trên truyền hình với tư cách là tác giả kịch bản.

Sự nghiệp của tôi bắt đầu từ những mơ ước như vậy. Để bắt tay vào thực hiện chúng, tôi luôn xác định cho mình một tinh thần làm việc nghiêm túc, niềm say mê học hỏi và quyết tâm lao động miệt mài.

Điều đầu tiên tôi phải làm là cố gắng trở thành một tác giả chuyên viết hài kịch. Tôi nhận thấy Bob Hope chính là người để tôi học tập. Và tôi bắt đầu tìm hiểu tác phẩm của ông một cách thích thú. Các tác phẩm của ông gây cười ngay trên từng con chữ những với ý nghĩa rất thâm thúy. Những lời độc thoại trong các tác phẩm của Hope luôn có sức hấp dẫn với người đọc, người xem, để lại trong lòng họ nhiều nghĩ suy sau những tràng cười nghiêng ngả.

Tôi cố gắng sưu tầm, tìm hiểu và ghi chép những lời độc thoại trong các tác phẩm của ông. Sau đó tôi phân tích từng thủ pháp gây cười, cách sử dụng từ ngữ, nhịp điệu, sự sắp xếp các yếu tố hài theo trình tự hợp lý... Vài tuần sau đó, tôi chọn một số chủ đề mới trên các tờ báo và cố viết những câu chuyện hài theo những kỹ năng mà tôi đã học được ở Bob Hope. Công việc đạt hiệu quả rõ rệt, tôi bắt đầu viết cho báo hài địa phương, rồi các báo lớn khác cũng đặt hàng cho tôi viết những mẩu chuyện cười. Tôi cũng để lại dấu ấn trong một vài vở hài kịch ở các sân khấu nhỏ với tư cách là tác giả kịch bản, Nhưng niềm hạnh phúc bất ngờ nhất đối với tôi là một hôm, Bob Hope đã gọi điện đến:

“Tôi đã nghe kể về những vở hài kịch của anh và muốn mời anh cộng tác trong các chương trình của tôi. Không biết anh có thể viết vài vở để gửi cho tôi xem được không?”

Đó là một cơ hội mà tôi chưa bao giờ dám nghĩ sẽ đến với mình. Vậy mà bây giờ nó đã trở thành sự thật. Không phải ai cũng có may mắn được làm việc với một người nổi tiếng như Hope. Chúng tôi đã cùng viết và dàn dựng hơn 10 vở hài kịch để phát trên truyền hình. Và bao giờ tôi cũng nhận được những lời khen từ ông: “Tôi rất thích cách viết của anh, cứ như là anh và tôi đã gặp nhau từ rất lâu rồi”.

“Đúng như vậy đấy thưa ông”, tôi đã có thể tự tin mà nói với ông như thế.

Giờ đây, tôi đã trở thành một đạo diễn sân khấu có tên tuổi, là tác giả của hàng trăm vở hài kịch cũng như hàng ngàn bài báo thời sự châm biếm. Song, tôi không bao giờ quên hai bài học lớn của mình trong thời trai trẻ: Thứ nhất, mọi ước mơ đều có thể thực hiện được nếu chúng ta biết nỗ lực phấn đấu và miệt mài học hỏi. Thứ hai, hãy bắt tay vào thực hiện nó ngay hôm nay, và chúng ta sẽ sớm về đến đích.

- Mai Quốc Thế *dịch*

Theo *Dreams Have Price*

Chia sẻ ebook: <http://downloadsach.com>

Follow us on Facebook: <https://facebook.com/caphebuoitoi>